

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong
các lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch thuộc thẩm quyền
giải quyết của các cấp chính quyền tỉnh Phú Thọ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 06/TTr-SVHTTDL ngày 10/7/2025 về việc phê đề nghị công bố quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi bổ sung, thay thế lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch thuộc thẩm giải quyết của các cấp chính quyền tỉnh Phú Thọ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 173 quy trình nội bộ giải quyết đối với 173 thủ tục hành chính lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền tỉnh Phú Thọ, trong đó: 166 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh; 07 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính cấp xã (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Giao Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ trên cơ sở quy trình nội bộ được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính; cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh và hướng dẫn các cơ quan có liên quan vận hành, khai thác, sử dụng theo quy định.

2. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm kiểm soát tính hợp lý, hợp pháp của quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được xây dựng, thiết lập trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định đã ban hành trước đây về quy trình nội bộ giải quyết đối với các thủ tục hành chính lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền tỉnh Phú Thọ.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường, các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Huy Ngọc

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC VĂN HÓA, THỂ THAO
VÀ DU LỊCH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CÁC CẤP CHÍNH QUYỀN
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 417/QĐ-UBND ngày 23/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)

PHẦN I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

TT	Tên thủ tục hành chính	Trang
A	TTHC CẤP TỈNH	13
A1	Lĩnh vực Báo chí	13
1	Chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép hoạt động báo chí đối với cơ quan báo chí của địa phương	13
2	Cấp giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm đối với cơ quan báo chí của địa phương	15
3	Cấp giấy phép sửa đổi, bổ sung những nội dung ghi trong giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm đối với cơ quan báo chí của địa phương	17
4	Chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm báo chí đối với cơ quan báo chí của địa phương	19
5	Cấp giấy phép xuất bản phụ trương đối với cơ quan báo chí của địa phương	21
6	Cấp giấy phép sửa đổi, bổ sung những nội dung giấy phép xuất bản phụ trương đối với cơ quan báo chí của địa phương	23
7	Chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản phụ trương đối với cơ quan báo chí của địa phương	25
8	Cấp giấy phép xuất bản đặc san đối với các cơ quan, tổ chức ở địa phương	27
9	Chấp thuận thay đổi nội dung trong giấy phép xuất bản đặc san đối với các cơ quan, tổ chức ở địa phương	29
10	Tiếp nhận đăng ký danh mục báo chí nhập khẩu	31
11	Cấp Giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)	32
12	Văn bản chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)	34
13	Cho phép hợp báo (trong nước)	35
14	Cho phép hợp báo (nước ngoài)	37
A2	Lĩnh vực xuất bản, in và phát hành	38

TT	Tên thủ tục hành chính	Trang
1	Cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài	38
2	Cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài	40
3	Gia hạn giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài	42
4	Điều chỉnh, bổ sung thông tin trong giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài	44
5	Cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh	46
6	Cấp giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm	48
7	Cấp lại giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm	50
8	Cấp giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm	52
9	Cấp giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	54
10	Cấp lại giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	55
11	Cấp đổi giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	56
12	Cấp giấy phép in gia công xuất bản phẩm cho nước ngoài	57
13	Cấp giấy phép hoạt động in	58
14	Cấp lại giấy phép hoạt động in	59
15	Xác nhận đăng ký hoạt động cơ sở in	60
16	Xác nhận thay đổi thông tin đăng ký hoạt động cơ sở in	61
17	Cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh	62
A3	Lĩnh vực phát thanh truyền hình và thông tin điện tử	63
1	Cấp giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ mạng xã hội	63
2	Sửa đổi, bổ sung giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ mạng xã hội	65

TT	Tên thủ tục hành chính	Trang
3	Cấp lại Giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ mạng xã hội	67
4	Cấp đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh	69
5	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh	70
6	Cấp Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	71
7	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	72
8	Cấp gia hạn Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	73
9	Cấp lại Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	74
10	Cấp Giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	75
11	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	76
12	Cấp gia hạn Giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	77
13	Cấp lại Giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	78
14	Cấp Giấy xác nhận thông báo phát hành trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	79
15	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận thông báo phát hành trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	80
16	Cấp lại Giấy xác nhận thông báo phát hành trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	81
A4	Lĩnh vực Thông tin đối ngoại	82
1	Trung bày tranh, ảnh và các hình thức thông tin khác bên ngoài trụ sở cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài (địa phương)	82
A5	Lĩnh vực Di sản văn hóa	84
1	Công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng cấp tỉnh, ban hoặc trung tâm quản lý di tích	84
2	Công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng ngoài công lập, tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc đang quản lý hợp pháp hiện vật	86
3	Cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập	88
4	Cấp giấy phép khai quật khẩn cấp	89
5	Cho phép người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu sưu tầm di sản văn hóa phi	91

TT	Tên thủ tục hành chính	Trang
	vật thể tại địa phương	
6	Xác nhận đủ điều kiện được cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập	93
7	Đăng kí di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.	94
8	Cấp chứng chỉ hành nghề mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.	95
9	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật	96
10	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật.	97
11	Cấp chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích.	98
12	Cấp lại chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích.	99
13	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích.	100
14	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích	101
15	Cho phép người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu, sưu tầm di sản tư liệu (địa phương)	102
	Cấp phép nhập khẩu di vật, cổ vật không nhằm mục đích kinh doanh cấp tỉnh	105
16	16.1. Trường hợp hồ sơ hợp lệ	105
	16.2. Trường hợp cần xin ý kiến của cơ quan có liên quan	106
A6	Lĩnh vực Văn hóa	108
*	Điện ảnh	108
1	Cấp Giấy phép phân loại phim	108
*	Mỹ Thuật, Nhiếp ảnh và triển lãm	109
2	Tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật (thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	109
3	Cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh):	110
4	Cấp giấy phép sao chép tác phẩm mỹ thuật về danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ	112
5	Cấp giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng	113
	5.1. Đối với các công trình, tranh hoành tráng không phải có ý kiến của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	113

TT	Tên thủ tục hành chính	Trang
	<i>5.2. Đối với các công trình, tranh hoành tráng phải có ý kiến của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</i>	114
6	Cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	116
7	Cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam (UBND tỉnh)	117
8	Cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt nam ra nước ngoài triển lãm (UBND tỉnh)	118
9	Cấp Giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức,cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mụcđích thương mại	119
	<i>9.1. Trường hợp không phải thành lập hội đồng thẩm định</i>	119
	<i>9.2. Trường hợp phải thành lập Hội đồng thẩm định do triển lãm có nội dung không thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch; triển lãm có quy mô quốc gia, quốc tế hoặc nội dung phức tạp</i>	120
10	Cấp Giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	121
	<i>10.1 Trường hợp không phải thành lập hội đồng thẩm định:</i>	121
	<i>10.2. Trường hợp phải thành lập Hội đồng thẩm định do triển lãm có nội dung không thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch; triển lãm có quy mô quốc gia, quốc tế hoặc nội dung phức tạp:</i>	122
11	Cấp lại Giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại	123
	<i>11.1. Trường hợp không phải thành lập hội đồng thẩm định</i>	123
	<i>11.2. Trường hợp phải thành lập hội đồng thẩm định do triển lãm có nội dung không thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch; triển lãm có quy mô quốc gia, quốc tế hoặc nội dung phức tạp:</i>	124
12	Cấp lại Giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	125
	<i>12.1. Trường hợp không phải thành lập hội đồng thẩm định</i>	125
	<i>12.2. Trường hợp phải thành lập hội đồng thẩm định do triển lãm có nội dung không thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch; triển lãm có quy mô quốc gia, quốc tế hoặc nội dung phức tạp</i>	126
13	Thông báo tổ chức triển lãm do tổ chức ở địa phương hoặc cá nhân tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	127
	<i>13.1. Trường hợp không phải thành lập hội đồng thẩm định</i>	127
	<i>13.2. Trường hợp phải thành lập hội đồng thẩm định do triển lãm có nội dung không thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch; triển lãm có quy mô quốc gia, quốc tế hoặc nội dung phức tạp</i>	128

TT	Tên thủ tục hành chính	Trang
*	<i>Nghệ thuật biểu diễn</i>	130
14	Thủ tục Tổ chức biểu diễn nghệ thuật trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp trong khuôn khổ hợp tác quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)	130
15	Thủ tục Tổ chức cuộc thi, liên hoan trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp toàn quốc và quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)	131
16	Tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu	132
17	Ra nước ngoài dự thi người đẹp, người mẫu	133
*	<i>Văn hóa cơ sở</i>	135
18	Thông báo tổ chức lễ hội (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	135
19	Đăng ký tổ chức lễ hội (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	136
20	Cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cấp tỉnh	139
21	Cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	142
22	Cấp giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cấp tỉnh	144
23	Cấp giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	146
24	Thủ tục Thông báo sản phẩm quảng cáo	148
25	Thủ tục Thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo	149
26	Cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	150
27	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	152
28	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	154
*	<i>Hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế chuyên ngành văn hóa</i>	155
29	Thủ tục thông báo nhập khẩu văn hóa phẩm (trừ di vật, cổ vật) không nhằm mục đích kinh doanh cấp tỉnh	155
	<i>29.1. Trường hợp đảm bảo đủ điều kiện nhập khẩu (Giấy biên nhận Thông báo nhập khẩu văn hóa phẩm)</i>	155

TT	Tên thủ tục hành chính	Trang
	<i>29.2. Trường hợp phát hiện văn hóa phẩm cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu</i>	156
30	Thủ tục kiểm tra chuyên ngành văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh trước khi xuất khẩu cấp tỉnh	157
31	Xác nhận danh mục sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu cấp tỉnh	158
*	<i>Lĩnh vực Thi đua khen thưởng</i>	160
32	Xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể	160
33	Xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể	163
34	Xét tặng danh hiệu Nghệ sĩ nhân dân (đối với Hội đồng cấp cơ sở tại địa phương)	166
35	Xét tặng danh hiệu “Nghệ sỹ ưu tú” (đối với Hội đồng cấp cơ sở tại địa phương)	169
36	Xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật	172
37	Xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật	175
*	<i>Lĩnh vực Hợp tác Quốc tế</i>	178
38	Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận thành lập và hoạt động của chi nhánh cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam	178
39	Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận thành lập và hoạt động của chi nhánh cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt	179
40	Thủ tục Gia hạn Giấy chứng nhận thành lập và hoạt động của chi nhánh cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam	181
A7	Lĩnh vực Gia đình	182
1	Thủ tục cấp lần đầu Giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình	182
2	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình	183
3	Thủ tục cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình	184
A8	Lĩnh vực Thể dục thể thao	185
1	Đăng cai tổ chức giải thi đấu vô địch từng môn thể thao của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	185
2	Đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu thể thao thành tích cao khác do liên đoàn thể thao tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức	187
3	Đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu do liên đoàn thể thao quốc gia hoặc liên đoàn thể thao quốc tế tổ chức hoặc đăng cai tổ chức	189
4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao	191

TT	Tên thủ tục hành chính	Trang
5	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp	192
6	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp thay đổi nội dung ghi trong Giấy chứng nhận	193
7	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	194
8	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Đấu kiếm thể thao	195
9	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng ném	196
10	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Wushu	197
11	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Leo núi thể thao	198
12	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng rổ	199
13	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Yoga	200
14	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Golf	201
15	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Cầu lông	202
16	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Taekwondo	203
17	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Karate	204
18	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bơi, Lặn	205
19	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Billiards & Snooker	206
20	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng bàn	207
21	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Dù lượn và Điều bay	208
22	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Khiêu vũ thể thao	209
23	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thẩm mỹ	210
24	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Judo	211
25	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thể hình và Fitness	212
26	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lân Sư Rồng	213
27	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ đạo thể thao giải trí	214

TT	Tên thủ tục hành chính	Trang
28	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quyền anh	215
29	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ cổ truyền, Vovinam	216
30	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng đá	217
31	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quần vợt	218
32	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Patin	219
33	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bắn súng thể thao	220
A9	Lĩnh vực Du lịch	221
1	Công nhận Khu du lịch cấp tỉnh	221
2	Công nhận Điểm du lịch	222
3	Cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	224
4	Cấp lại giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	225
5	Cấp đổi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	226
6	Thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành	227
7	Thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp giải thể	228
8	Thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp phá sản	229
9	Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	230
10	Cấp Giấy chứng nhận khóa cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch nội địa và hướng dẫn viên du lịch quốc tế	231
11	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	232
12	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp chuyển địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện	234
13	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện bị mất, bị hủy hoại, bị hư hỏng hoặc bị tiêu hủy	235

TT	Tên thủ tục hành chính	Trang
14	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	236
15	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	238
16	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm	239
17	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế	240
18	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	241
19	Cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	242
20	Cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch	243
21	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ thể thao đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	244
22	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ vui chơi, giải trí đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	245
23	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ chăm sóc sức khỏe đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	246
24	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	247
25	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	248
26	Công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1 sao, 2 sao, 3 sao đối với khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, tàu thủy lưu trú du lịch	249
B	TTHC CẤP XÃ	250
A1	Lĩnh vực Văn hóa	250
1	Tiếp nhận hồ sơ đăng ký lễ hội quy mô cấp xã	250
A2	Lĩnh vực phát thanh truyền hình và thông tin điện tử	251
1	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	251
2	Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	252
3	Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	254
4	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	255
A3	Lĩnh vực Gia đình	256

TT	Tên thủ tục hành chính	Trang
1	Cấm tiếp xúc theo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	256
2	Hủy bỏ Quyết định cấm tiếp xúc theo đơn đề nghị	257

Phần II

NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT ĐỐI VỚI TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

A1. Lĩnh vực Báo Chí

1. Thủ tục chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép hoạt động báo chí đối với cơ quan báo chí của địa phương

DVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo từng trường hợp: - Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định (<i>Tham mưu văn bản thông báo yêu cầu hoàn thiện hồ sơ</i>). - Trường hợp 2: Hồ sơ đúng theo quy định (<i>Tham mưu giải quyết TTHC theo quy định</i>).	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	- TH1: 0,5 ngày làm việc - TH2: 3,0 ngày làm việc
	<i>Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định, cần hoàn thiện hồ sơ</i>		
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,25 ngày làm việc

Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
<i>Trường hợp 2: Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ</i>			
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	1,0 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
<i>Bước 7.1</i>	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	<i>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.2</i>	<i>Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt</i>	<i>Chuyên viên theo dõi lĩnh vực</i>	<i>1,0 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.3</i>	<i>Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.4</i>	<i>Ký duyệt kết quả thẩm định¹, chuyển phát hành</i>	<i>Lãnh đạo UBND tỉnh</i>	<i>1,0 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.5</i>	<i>Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh</i>	<i>Văn thư Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>

¹Kết quả giải quyết TTHC: Văn bản chấp thuận

Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết			- TH 1: 02 ngày làm việc - TH 2: 10 ngày làm việc

2. Thủ tục cấp giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm đối với cơ quan báo chí của địa phương

DVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo từng trường hợp: - Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định (<i>Tham mưu văn bản thông báo yêu cầu hoàn thiện hồ sơ</i>). - Trường hợp 2: Hồ sơ đúng theo quy định (<i>Tham mưu giải quyết TTHC theo quy định</i>).	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	- TH1: 0,5 ngày làm việc - TH2: 3,0 ngày làm việc
	Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định, cần hoàn thiện hồ sơ		
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,25 ngày làm việc

Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
Trường hợp 2: Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ			
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	1,0 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
<i>Bước 7.1</i>	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	<i>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.2</i>	<i>Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt</i>	<i>Chuyên viên theo dõi lĩnh vực</i>	<i>1,0 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.3</i>	<i>Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.4</i>	<i>Ký duyệt kết quả thẩm định², chuyển phát hành</i>	<i>Lãnh đạo UBND tỉnh</i>	<i>1,0 ngày làm việc</i>

²Kết quả giải quyết TTHC: Giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm báo chí.

Bước 7.5	Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			- TH 1: 02 ngày làm việc - TH 2: 10 ngày làm việc

3. Thủ tục cấp giấy phép sửa đổi, bổ sung những nội dung ghi trong giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm đối với cơ quan báo chí của địa phương

ĐVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo từng trường hợp: - Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định <i>(Tham mưu văn bản thông báo yêu cầu hoàn thiện hồ</i>	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	- TH1: 0,5 ngày làm việc - TH2: 3,0 ngày làm việc

	<i>sơ</i>). - Trường hợp 2: Hồ sơ đúng theo quy định (<i>Tham mưu giải quyết TTHC theo quy định</i>).		
	<i>Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định, cần hoàn thiện hồ sơ</i>		
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,25 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
	<i>Trường hợp 2: Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ</i>		
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	1,0 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
<i>Bước 7.1</i>	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	<i>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.2</i>	<i>Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt</i>	<i>Chuyên viên theo dõi lĩnh vực</i>	<i>1,0 ngày làm việc</i>

Bước 7.3	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 7.4	Ký duyệt kết quả thẩm định ³ , chuyển phát hành	Lãnh đạo UBND tỉnh	1,0 ngày làm việc
Bước 7.5	Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết (Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)			- TH 1: 02 ngày làm việc - TH 2: 10 ngày làm việc

³Kết quả giải quyết TTHC: Giấy phép sửa đổi, bổ sung những nội dung ghi trong giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm báo chí

4. Thủ tục chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm báo chí đối với cơ quan báo chí của địa phương

DVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo từng trường hợp: Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định (<i>Tham mưu văn bản thông báo yêu cầu hoàn thiện hồ sơ</i>). Trường hợp 2: Hồ sơ đúng theo quy định (<i>Tham mưu giải quyết TTHC theo quy định</i>).	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	- TH1: 0,5 ngày làm việc - TH2: 3,0 ngày làm việc
	Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định, cần hoàn thiện hồ sơ		
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,25 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
	Trường hợp 2: Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ		
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát	Lãnh đạo Sở	1,0 ngày làm việc

	hành		
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
<i>Bước 7.1</i>	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	<i>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.2</i>	<i>Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt</i>	<i>Chuyên viên theo dõi lĩnh vực</i>	<i>1,0 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.3</i>	<i>Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.4</i>	<i>Ký duyệt kết quả thẩm định⁴, chuyển phát hành</i>	<i>Lãnh đạo UBND tỉnh</i>	<i>1,0 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.5</i>	<i>Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh</i>	<i>Văn thư Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			- TH 1: 02 ngày làm việc - TH 2: 10 ngày làm việc

⁴Kết quả giải quyết TTHC: Văn bản chấp thuận

5. Thủ tục cấp giấy phép xuất bản phụ trương đối với cơ quan báo chí của địa phương

DVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo từng trường hợp: - Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định (<i>Tham mưu văn bản thông báo yêu cầu hoàn thiện hồ sơ</i>). - Trường hợp 2: Hồ sơ đúng theo quy định (<i>Tham mưu giải quyết TTHC theo quy định</i>).	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	- TH1: 0,5 ngày làm việc - TH2: 3,0 ngày làm việc
	<i>Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định, cần hoàn thiện hồ sơ</i>		
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,25 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc

	Trường hợp 2: Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ		
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	1,0 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
<i>Bước 7.1</i>	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	<i>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.2</i>	<i>Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt</i>	<i>Chuyên viên theo dõi lĩnh vực</i>	<i>1,0 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.3</i>	<i>Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.4</i>	<i>Ký duyệt kết quả thẩm định⁵, chuyển phát hành</i>	<i>Lãnh đạo UBND tỉnh</i>	<i>1,0 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.5</i>	<i>Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh</i>	<i>Văn thư Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc

⁵Kết quả giải quyết TTHC: Giấy phép xuất bản phụ trương

Tổng thời gian giải quyết	- TH 1: 02 ngày làm việc - TH 2: 10 ngày làm việc
----------------------------------	--

6. Thủ tục cấp giấy phép sửa đổi, bổ sung những nội dung giấy phép xuất bản phụ trương đối với cơ quan báo chí của địa phương

ĐVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo từng trường hợp: - Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định (<i>Tham mưu văn bản thông báo yêu cầu hoàn thiện hồ sơ</i>). - Trường hợp 2: Hồ sơ đúng theo quy định (<i>Tham mưu giải quyết TTHC theo quy định</i>).	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	- TH1: 0,5 ngày làm việc - TH2: 3,0 ngày làm việc
	Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định, cần hoàn thiện hồ sơ		
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,25 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ	- Trung tâm PVHCC tỉnh;	0,25 ngày làm việc

	quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	
	Trường hợp 2: Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ		
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	1,0 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
<i>Bước 7.1</i>	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	<i>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.2</i>	<i>Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt</i>	<i>Chuyên viên theo dõi lĩnh vực</i>	<i>1,0 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.3</i>	<i>Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.4</i>	<i>Ký duyệt kết quả thẩm định⁶, chuyển phát hành</i>	<i>Lãnh đạo UBND tỉnh</i>	<i>1,0 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.5</i>	<i>Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh</i>	<i>Văn thư Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc

⁶Kết quả giải quyết TTHC: Giấy phép sửa đổi, bổ sung những nội dung giấy phép xuất bản phụ trương.

	chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức		
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			- TH 1: 02 ngày làm việc - TH 2: 10 ngày làm việc

7. Thủ tục chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản phụ trương đối với cơ quan báo chí của địa phương

ĐVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo từng trường hợp: - Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định <i>(Tham mưu văn bản thông báo yêu cầu hoàn thiện hồ sơ)</i> . - Trường hợp 2: Hồ sơ đúng theo quy định <i>(Tham mưu giải quyết TTHC theo quy định)</i> .	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	- TH1: 0,5 ngày làm việc - TH2: 3,0 ngày làm việc
	Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định, cần hoàn thiện hồ sơ		
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,25 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,25 ngày làm việc

Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
Trường hợp 2: Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ			
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	1,0 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
Bước 7.1	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	<i>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>
Bước 7.2	<i>Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt</i>	<i>Chuyên viên theo dõi lĩnh vực</i>	<i>1,0 ngày làm việc</i>
Bước 7.3	<i>Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>
Bước 7.4	<i>Ký duyệt kết quả thẩm định⁷, chuyển phát hành</i>	<i>Lãnh đạo UBND tỉnh</i>	<i>1,0 ngày làm việc</i>
Bước 7.5	<i>Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh</i>	<i>Văn thư Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>

⁷Kết quả giải quyết TTHC: Văn bản chấp thuận.

Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			- TH 1: 02 ngày làm việc - TH 2: 10 ngày làm việc

8. Thủ tục cấp giấy phép xuất bản đặc san đối với các cơ quan, tổ chức ở địa phương

ĐVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo từng trường hợp: - Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định <i>(Tham mưu văn bản thông báo yêu cầu hoàn thiện hồ sơ)</i> . - Trường hợp 2: Hồ sơ đúng theo quy định <i>(Tham mưu giải quyết TTHC theo quy định)</i> .	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	- TH1: 0,5 ngày làm việc - TH2: 3,0 ngày làm việc
	Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định, cần hoàn thiện hồ sơ		
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,25 ngày làm việc

Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
Trường hợp 2: Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ			
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	1,0 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
<i>Bước 7.1</i>	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	<i>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.2</i>	<i>Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt</i>	<i>Chuyên viên theo dõi lĩnh vực</i>	<i>1,0 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.3</i>	<i>Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.4</i>	<i>Ký duyệt kết quả thẩm định⁸, chuyển phát hành</i>	<i>Lãnh đạo UBND tỉnh</i>	<i>1,0 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.5</i>	<i>Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh</i>	<i>Văn thư Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>

⁸Kết quả giải quyết TTHC: Giấy phép xuất bản đặc san

Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			- TH 1: 02 ngày làm việc - TH 2: 10 ngày làm việc

9. Thủ tục chấp thuận thay đổi nội dung trong giấy phép xuất bản đặc san đối với các cơ quan, tổ chức ở địa phương

ĐVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo từng trường hợp: - Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định (<i>Tham mưu văn bản thông báo yêu cầu hoàn thiện hồ sơ</i>). - Trường hợp 2: Hồ sơ đúng theo quy định (<i>Tham mưu giải quyết TTHC theo quy định</i>).	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	- TH1: 0,5 ngày làm việc - TH2: 2 ngày làm việc
	<i>Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định, cần hoàn thiện hồ sơ</i>		
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,25 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc

	Trường hợp 2: Hồ sơ đúng theo quy định		
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0, 25 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
Bước 7.1	Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 7.2	Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt	Chuyên viên theo dõi lĩnh vực	1,0 ngày làm việc
Bước 7.3	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 7.4	Ký duyệt kết quả thẩm định ⁹ , chuyển phát hành	Lãnh đạo UBND tỉnh	1,0 ngày làm việc
Bước 7.5	Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc

⁹Kết quả giải quyết TTHC: Văn bản chấp thuận.

Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>	- TH1: 2 ngày làm việc - TH2: 7 ngày làm việc
---	---

10. Thủ tục tiếp nhận đăng ký danh mục báo chí nhập khẩu

ĐVT: Giờ hành chính

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	Giờ hành chính
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	Giờ hành chính
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	Giờ hành chính
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	Giờ hành chính
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	Giờ hành chính
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Giờ hành chính
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
<i>Bước 7.1</i>	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	<i>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh</i>	Giờ hành chính

Bước 7.2	Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt	Chuyên viên theo dõi lĩnh vực	Giờ hành chính
Bước 7.3	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Giờ hành chính
Bước 7.4	Ký duyệt kết quả thẩm định ¹⁰ , chuyển phát hành	Lãnh đạo UBND tỉnh	Giờ hành chính
Bước 7.5	Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	Giờ hành chính
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết (Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)			Không quy định

11. Thủ tục cấp Giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)

ĐVT: Ngày

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày

¹⁰Kết quả giải quyết TTHC: Văn bản chấp thuận.

Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	10 ngày
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	1 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5 ngày
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
<i>Bước 7.1</i>	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	<i>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh</i>	<i>0,5 ngày</i>
<i>Bước 7.2</i>	<i>Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt</i>	<i>Chuyên viên theo dõi lĩnh vực</i>	<i>2,0 ngày</i>
<i>Bước 7.3</i>	<i>Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>1,5 ngày</i>
<i>Bước 7.4</i>	<i>Ký duyệt kết quả thẩm định¹¹, chuyển phát hành</i>	<i>Lãnh đạo UBND tỉnh</i>	<i>1,5 ngày</i>
<i>Bước 7.5</i>	<i>Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh</i>	<i>Văn thư Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày</i>
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày

¹¹Kết quả giải quyết TTHC: Giấy phép xuất bản bản tin.

Tổng thời gian giải quyết (Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)	20 ngày
---	----------------

12. Thủ tục văn bản chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)

ĐVT: Ngày

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	7,0 ngày
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	1,0 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	1,0 ngày
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5 ngày
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		

<i>Bước 7.1</i>	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	<i>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh</i>	<i>0,5 ngày</i>
<i>Bước 7.2</i>	<i>Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt</i>	<i>Chuyên viên theo dõi lĩnh vực</i>	<i>1,0 ngày</i>
<i>Bước 7.3</i>	<i>Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>1,0 ngày</i>
<i>Bước 7.4</i>	<i>Ký duyệt kết quả thẩm định¹², chuyển phát hành</i>	<i>Lãnh đạo UBND tỉnh</i>	<i>1,0 ngày</i>
<i>Bước 7.5</i>	<i>Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh</i>	<i>Văn thư Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày</i>
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	<i>0,5 ngày</i>
Tổng thời gian giải quyết (Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)			15 ngày

13. Thủ tục cho phép hợp báo (trong nước)

ĐVT: Giờ làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính	Giờ làm việc

¹²Kết quả giải quyết TTHC: Văn bản chấp thuận

	chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	công cấp xã nơi nhận hồ sơ	
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	Giờ làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	Giờ làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	Giờ làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	Giờ làm việc
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Giờ làm việc
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
<i>Bước 7.1</i>	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	<i>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh</i>	<i>Giờ làm việc</i>
<i>Bước 7.2</i>	<i>Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt</i>	<i>Chuyên viên theo dõi lĩnh vực</i>	<i>Giờ làm việc</i>
<i>Bước 7.3</i>	<i>Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>Giờ làm việc</i>
<i>Bước 7.4</i>	<i>Ký duyệt kết quả thẩm định¹³, chuyển phát hành</i>	<i>Lãnh đạo UBND tỉnh</i>	<i>Giờ làm việc</i>
<i>Bước 7.5</i>	<i>Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh</i>	<i>Văn thư Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>Giờ làm việc</i>

¹³Kết quả giải quyết TTHC: Văn bản chấp thuận

* Ghi chú: Trường hợp không có văn bản trả lời, tổ chức, công dân được tiến hành hợp báo. Nội dung hợp báo không có thông tin quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 Điều 9 Luật báo chí và phải đúng với nội dung đã thông báo với cơ quan quản lý nhà nước về báo chí.

Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, công dân hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho tổ chức, công dân	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	Giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			Không quy định

14. Thủ tục cho phép hợp báo (nước ngoài)

DVT: Giờ làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	1 giờ làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	2,5 giờ làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	1 giờ làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	1,5 giờ làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	1 giờ làm việc
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	1 giờ làm việc
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		

<i>Bước 7.1</i>	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	<i>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh</i>	<i>1 giờ làm việc</i>
<i>Bước 7.2</i>	<i>Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt</i>	<i>Chuyên viên theo dõi lĩnh vực</i>	<i>2,5 giờ làm việc</i>
<i>Bước 7.3</i>	<i>Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>1 giờ làm việc</i>
<i>Bước 7.4</i>	<i>Ký duyệt kết quả thẩm định¹⁴, chuyển phát hành</i>	<i>Lãnh đạo UBND tỉnh</i>	<i>1,5 giờ làm việc</i>
<i>Bước 7.5</i>	<i>Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh</i>	<i>Văn thư Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>1 giờ làm việc</i>
<i>Bước 8</i>	<i>Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức</i>	<i>- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ</i>	<i>1 giờ làm việc</i>
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			16 giờ làm việc (2 ngày làm việc)

¹⁴Kết quả giải quyết TTHC: Kết quả giải quyết TTHC: Văn bản chấp thuận

* Ghi chú: Trường hợp không có văn bản trả lời, tổ chức, công dân được tiến hành hợp báo. Nội dung hợp báo không có thông tin quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 Điều 9 Luật báo chí và phải đúng với nội dung đã thông báo với cơ quan quản lý nhà nước về báo chí.

A2. Lĩnh vực xuất bản, in và phát hành

1. Thủ tục cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài

ĐVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo từng trường hợp: - Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định (<i>Tham mưu văn bản thông báo yêu cầu hoàn thiện hồ sơ</i>). - Trường hợp 2: Hồ sơ đúng theo quy định (<i>Tham mưu giải quyết TTHC theo quy định</i>).	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	- TH1: 0,5 ngày làm việc - TH2: 2 ngày làm việc
	<i>Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định, cần hoàn thiện hồ sơ</i>		
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,25 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc

	<i>Trường hợp 2: Hồ sơ đúng theo quy định</i>		
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
<i>Bước 7.1</i>	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	<i>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh</i>	<i>0,25 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.2</i>	<i>Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt</i>	<i>Chuyên viên theo dõi lĩnh vực</i>	<i>1,0 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.3</i>	<i>Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.4</i>	<i>Ký duyệt kết quả thẩm định¹⁵, chuyển phát hành</i>	<i>Lãnh đạo UBND tỉnh</i>	<i>1,0 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.5</i>	<i>Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh</i>	<i>Văn thư Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,25 ngày làm việc</i>
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc

¹⁵Kết quả giải quyết TTHC: Giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài

Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>	- TH1: 2 ngày làm việc - TH2: 7 ngày làm việc
---	---

2. Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài

DVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo từng trường hợp: - Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định <i>(Tham mưu văn bản thông báo yêu cầu hoàn thiện hồ sơ)</i> . - Trường hợp 2: Hồ sơ đúng theo quy định <i>(Tham mưu giải quyết TTHC theo quy định)</i> .	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	- TH1: 0,5 ngày làm việc - TH2: 1,5 ngày làm việc
	<i>Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định, cần hoàn thiện hồ sơ</i>		
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,25 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,25 ngày làm việc

Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
<i>Trường hợp 2: Hồ sơ đúng theo quy định</i>			
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,25 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
<i>Bước 7.1</i>	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	<i>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh</i>	<i>0,25 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.2</i>	<i>Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt</i>	<i>Chuyên viên theo dõi lĩnh vực</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.3</i>	<i>Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,25 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.4</i>	<i>Ký duyệt kết quả thẩm định¹⁶, chuyển phát hành</i>	<i>Lãnh đạo UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.5</i>	<i>Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh</i>	<i>Văn thư Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,25 ngày làm việc</i>
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã	- Trung tâm PVHCC tỉnh;	0,25 ngày làm việc

¹⁶Kết quả giải quyết TTHC: Giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài

	có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			- TH1: 2 ngày làm việc - TH2: 5 ngày làm việc

3. Thủ tục gia hạn giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài

DVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo từng trường hợp: Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định <i>(Tham mưu văn bản thông báo yêu cầu hoàn thiện hồ sơ)</i>. Trường hợp 2: Hồ sơ đúng theo quy định <i>(Tham mưu giải quyết TTHC theo quy định)</i>.	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	- TH1: 0,5 ngày làm việc - TH1: 1,5 ngày làm việc
	Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định, cần hoàn thiện hồ sơ		
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,25 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc

	phát hành		
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
	Trường hợp 2: Hồ sơ đúng theo quy định		
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,25 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở/Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
Bước 7.1	Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 7.2	Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt	Chuyên viên theo dõi lĩnh vực	0,5 ngày làm việc
Bước 7.3	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 7.4	Ký duyệt kết quả thẩm định ¹⁷ , chuyển phát hành	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 7.5	Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày làm việc

¹⁷Kết quả giải quyết TTHC: Phụ lục kèm theo Giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài

	phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh		
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			- TH1: 2 ngày làm việc - TH2: 5 ngày làm việc

4. Thủ tục điều chỉnh, bổ sung thông tin trong giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài

ĐVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo từng trường hợp: - Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định <i>(Tham mưu văn bản thông báo yêu cầu hoàn thiện hồ sơ)</i> . - Trường hợp 2: Hồ sơ đúng theo quy định <i>(Tham mưu giải quyết TTHC theo quy định)</i> .	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	- TH1: 0,5 ngày làm việc - TH2: 1,5 ngày làm việc
	<i>Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định, cần hoàn thiện hồ sơ</i>		

Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,25 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
<i>Trường hợp 2: Hồ sơ đúng theo quy định</i>			
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,25 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở/Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
<i>Bước 7.1</i>	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	<i>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh</i>	<i>0,25 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.2</i>	<i>Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt</i>	<i>Chuyên viên theo dõi lĩnh vực</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.3</i>	<i>Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,25 ngày làm việc</i>

Bước 7.4	Ký duyệt kết quả thẩm định ¹⁸ , chuyển phát hành	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 7.5	Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết (Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)			- TH1: 2 ngày làm việc - TH2: 5 ngày làm việc

5. Thủ tục cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh

ĐVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo từng trường hợp: - Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	- TH1: 0,5 ngày làm việc - TH2: 3,0 ngày làm việc

¹⁸Kết quả giải quyết TTHC: Phụ lục xác nhận điều chỉnh, thay đổi thông tin thay đổi vào giấy phép thành lập văn phòng đại diện

	(Tham mưu văn bản thông báo yêu cầu hoàn thiện hồ sơ). - Trường hợp 2: Hồ sơ đúng theo quy định (Tham mưu giải quyết TTHC theo quy định).		
	Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định, cần hoàn thiện hồ sơ		
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,25 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, doanh nghiệp hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho tổ chức, doanh nghiệp	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
	Trường hợp 2: Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ		
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	1,0 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở/Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		

Bước 7.1	Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 7.2	Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt	Chuyên viên theo dõi lĩnh vực	1,0 ngày làm việc
Bước 7.3	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 7.4	Ký duyệt kết quả thẩm định ¹⁹ , chuyển phát hành	Lãnh đạo UBND tỉnh	1,0 ngày làm việc
Bước 7.5	Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, doanh nghiệp hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho tổ chức, doanh nghiệp	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết (Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)			- TH 1: 02 ngày làm việc - TH 2: 10 ngày làm việc

6. Thủ tục cấp giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm

ĐVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh;	0,25 ngày làm việc

¹⁹Kết quả giải quyết TTHC: Giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh

	chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo từng trường hợp: - Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định (<i>Tham mưu văn bản thông báo yêu cầu hoàn thiện hồ sơ</i>). - Trường hợp 2: Hồ sơ đúng theo quy định (<i>Tham mưu giải quyết TTHC theo quy định</i>).	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	- TH1: 0,5 ngày làm việc - TH2: 1,5 ngày làm việc
	Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định, cần hoàn thiện hồ sơ		
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,25 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
	Trường hợp 2: Hồ sơ đúng theo quy định		
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,25 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở/Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,25 ngày làm việc

Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
Bước 7.1	Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 7.2	Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt	Chuyên viên theo dõi lĩnh vực	0,5 ngày làm việc
Bước 7.3	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 7.4	Ký duyệt kết quả thẩm định ²⁰ , chuyển phát hành	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 7.5	Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết (Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)			- TH1: 2,0 ngày làm việc - TH2: 5,0 ngày làm việc

²⁰Kết quả giải quyết TTHC: Giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm

7. Thủ tục cấp lại giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm

ĐVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo từng trường hợp: - Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định (<i>Tham mưu văn bản thông báo yêu cầu hoàn thiện hồ sơ</i>). - Trường hợp 2: Hồ sơ đúng theo quy định (<i>Tham mưu giải quyết TTHC theo quy định</i>).	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	- TH1: 0,5 ngày làm việc - TH2: 1,5 ngày làm việc
	<i>Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định, cần hoàn thiện hồ sơ</i>		
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,25 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
	<i>Trường hợp 2: Hồ sơ đúng theo quy định</i>		

Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,25 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở/Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
Bước 7.1	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	<i>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh</i>	<i>0,25 ngày làm việc</i>
Bước 7.2	<i>Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt</i>	<i>Chuyên viên theo dõi lĩnh vực</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>
Bước 7.3	<i>Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,25 ngày làm việc</i>
Bước 7.4	<i>Ký duyệt kết quả thẩm định²¹, chuyển phát hành</i>	<i>Lãnh đạo UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>
Bước 7.5	<i>Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh</i>	<i>Văn thư Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,25 ngày làm việc</i>
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không</i>			- TH1: 2,0 ngày làm việc - TH2: 5,0 ngày làm việc

²¹Kết quả giải quyết TTHC: Giấy xác nhận đăng ký lại hoạt động phát hành xuất bản phẩm

tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)

8. Thủ tục cấp giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm

ĐVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo từng trường hợp: - Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định (<i>Tham mưu văn bản thông báo yêu cầu hoàn thiện hồ sơ</i>). - Trường hợp 2: Hồ sơ đúng theo quy định (<i>Tham mưu giải quyết TTHC theo quy định</i>).	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	- TH1: 0,5 ngày làm việc - TH2: 1,5 ngày làm việc
	<i>Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định, cần hoàn thiện hồ sơ</i>		
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,25 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc

	Trường hợp 2: Hồ sơ đúng theo quy định		
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,25 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở/Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
Bước 7.1	Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 7.2	Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt	Chuyên viên theo dõi lĩnh vực	0,5 ngày làm việc
Bước 7.3	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 7.4	Ký duyệt kết quả thẩm định ²² , chuyển phát hành	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 7.5	Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc

²²Kết quả giải quyết TTHC: Giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm

Tổng thời gian giải quyết (Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)	- TH1: 2,0 ngày làm việc - TH2: 5,0 ngày làm việc
---	--

9. Cấp giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm

ĐVT: Ngày

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	8 ngày
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	3,0 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC ²³ tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	2,5 ngày
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức, cá nhân hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức, cá nhân	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày

²³ Kết quả giải quyết TTHC: Giấy phép hoạt động in

Tổng thời gian giải quyết (Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)	15 ngày
---	----------------

10. Cấp lại giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm

ĐVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	2,0 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC ²⁴ tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	1,0 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết			5 ngày làm việc

²⁴ Kết quả giải quyết TTHC: Giấy phép hoạt động in

(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)

11. Cấp đổi giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm

ĐVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	2 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC ²⁵ tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	1 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết (Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không			5 ngày làm việc

²⁵ Kết quả giải quyết TTHC: Giấy phép hoạt động in

tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)

12. Cấp giấy phép in gia công xuất bản phẩm cho nước ngoài

ĐVT: Ngày

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	5,0 ngày
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	1,5 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC ²⁶ tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	2,0 ngày
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính</i>			10 ngày

²⁶ Kết quả giải quyết TTHC: Giấy phép in gia công xuất bản phẩm cho nước ngoài

thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)

13. Thủ tục cấp Giấy phép hoạt động in

ĐVT: Ngày

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	8 ngày
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	3,0 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC ²⁷ tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	2,5 ngày
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi	0,5 ngày

²⁷ Kết quả giải quyết TTHC: Giấy phép hoạt động in

	xã để trả cho tổ chức	nhận hồ sơ	
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			15 ngày

14. Thủ tục cấp lại Giấy phép hoạt động in

ĐVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	3,5 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	1,0 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC ²⁸ tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	1,0 ngày làm việc

²⁸ Kết quả giải quyết TTHC: Giấy phép hoạt động in

Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			7,0 ngày làm việc

15. Thủ tục Xác nhận đăng ký hoạt động cơ sở in

ĐVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	1,0 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,25 ngày làm việc

Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC ²⁹ tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			3,0 ngày làm việc

16. Thủ tục Xác nhận thay đổi thông tin đăng ký hoạt động cơ sở in

DVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	1,0 ngày làm việc

²⁹ Kết quả giải quyết TTHC: Giấy xác nhận đăng ký hoạt động in

Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,25 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC ³⁰ tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			3,0 ngày làm việc

17. Thủ tục Cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh

ĐVT: Ngày

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	8 ngày

³⁰ Kết quả giải quyết TTHC: Giấy xác nhận đăng ký hoạt động in

Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	3,0 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC ³¹ tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	2,5 ngày
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức, cá nhân hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức, cá nhân	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			15 ngày

A3. Lĩnh vực phát thanh truyền hình và thông tin điện tử

1. Thủ tục cấp giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ mạng xã hội

DVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc

³¹ Kết quả giải quyết TTHC: Giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh

Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo từng trường hợp: - Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định (<i>Tham mưu văn bản thông báo yêu cầu hoàn thiện hồ sơ</i>). - Trường hợp 2: Hồ sơ đúng theo quy định (<i>Tham mưu giải quyết TTHC theo quy định</i>).	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	- TH1: 0,5 ngày làm việc - TH2: 1,5 ngày làm việc
	<i>Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định, cần hoàn thiện hồ sơ</i>		
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,25 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
	<i>Trường hợp 2: Hồ sơ đúng theo quy định</i>		
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,25 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở/Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,25 ngày làm việc

Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
Bước 7.1	Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 7.2	Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt	Chuyên viên theo dõi lĩnh vực	0,5 ngày làm việc
Bước 7.3	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 7.4	Ký duyệt kết quả thẩm định ³² , chuyển phát hành	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 7.5	Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết (Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)			- TH1: 2,0 ngày làm việc - TH2: 5,0 ngày làm việc

2. Thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ mạng xã hội

ĐVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
-----	-----------------------------	------------------------	---------------------

³²Kết quả giải quyết TTHC: Giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ mạng xã hội

Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	1,5 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,25 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
<i>Bước 7.1</i>	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	<i>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh</i>	<i>0,25 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.2</i>	<i>Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt</i>	<i>Chuyên viên theo dõi lĩnh vực</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.3</i>	<i>Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,25 ngày làm việc</i>

Bước 7.4	Ký duyệt kết quả thẩm định ³³ , chuyển phát hành	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 7.5	Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết (Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)			5,0 ngày làm việc

3. Thủ tục cấp lại giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ mạng xã hội

ĐVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc

³³Kết quả giải quyết TTHC: Giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ mạng xã hội sau khi cập nhật các nội dung sửa đổi, bổ sung và ghi rõ ngày cấp Giấy xác nhận lần đầu, ngày cấp sửa đổi, bổ sung

	giải quyết hồ sơ (nếu có)		
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,25 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
<i>Bước 7.1</i>	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	<i>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh</i>	<i>0,25 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.2</i>	<i>Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt</i>	<i>Chuyên viên theo dõi lĩnh vực</i>	<i>0,25 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.3</i>	<i>Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,25 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.4</i>	<i>Ký duyệt kết quả thẩm định³⁴, chuyển phát hành</i>	<i>Lãnh đạo UBND tỉnh</i>	<i>0,25 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.5</i>	<i>Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh</i>	<i>Văn thư Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,25 ngày làm việc</i>

³⁴Kết quả giải quyết TTHC: Giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ mạng xã hội sau khi cập nhật các nội dung sửa đổi, bổ sung và ghi rõ ngày cấp Giấy xác nhận lần đầu, ngày cấp sửa đổi, bổ sung

Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết			3 ngày làm việc

4. Cấp đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh

ĐVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	7,0 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	1,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC ³⁵ tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	2,0 ngày làm việc

³⁵ Kết quả giải quyết TTHC: Giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh

Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức, cá nhân hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức, cá nhân	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết (Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)			12 ngày làm việc

5. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh

ĐVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	4,0 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	1,0 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC ³⁶ tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	1,5 ngày làm việc

³⁶ Kết quả giải quyết TTHC: Giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh.

Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho tổ chức, cá nhân	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			8,0 ngày làm việc

6. Cấp Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp

ĐVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	5,5 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	1,0 ngày làm việc

Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC ³⁷ tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	2,0 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			10 ngày làm việc

7. Sửa đổi, bổ sung Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp

ĐVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	2,0 ngày làm việc

³⁷ Kết quả giải quyết TTHC: Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp

Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC ³⁸ tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	1,0 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			5,0 ngày làm việc

8. Gia hạn Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp

DVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc

³⁸ Kết quả giải quyết TTHC: Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp

Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	2,0 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC ³⁹ tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	1,0 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			5,0 ngày làm việc

9. Cấp lại Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp

DVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc

³⁹ Kết quả giải quyết TTHC: Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp

	sơ (nếu có)		
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	2,0 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC ⁴⁰ tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	1,0 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			5,0 ngày làm việc

10. Cấp Giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng

ĐVT: Ngày

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh;	0,5 ngày

⁴⁰ Kết quả giải quyết TTHC: Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp

	hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	8,0 ngày
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	3 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC ⁴¹ tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	2,5 ngày
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho doanh nghiệp hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho doanh nghiệp	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			15 ngày

11. Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng

DVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
-----	-----------------------------	------------------------	---------------------

⁴¹ Kết quả giải quyết TTHC: Giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng

Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	2,0 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC ⁴² tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	1,0 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho doanh nghiệp hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho doanh nghiệp	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			5,0 ngày làm việc

12. Gia hạn Giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng

ĐVT: Ngày làm việc

⁴² Kết quả giải quyết TTHC: Giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	2,0 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC ⁴³ tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	1,0 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			5,0 ngày làm việc

13. Cấp lại Giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng

⁴³ Kết quả giải quyết TTHC: Giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng

ĐVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	2,0 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC ⁴⁴ tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	1,0 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho doanh nghiệp hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho doanh nghiệp	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			5,0 ngày làm việc

⁴⁴ Kết quả giải quyết TTHC: Giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng

14. Cấp Giấy xác nhận thông báo phát hành trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng

DVT: Ngày

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	5,0 ngày
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	1,5 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC ⁴⁵ tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	2,0 ngày
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho doanh nghiệp hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho doanh nghiệp	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			10 ngày

⁴⁵ Kết quả giải quyết TTHC: Giấy xác nhận thông báo phát hành trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng

15. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận thông báo phát hành trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng

ĐVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	2,0 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC ⁴⁶ tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	1,0 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho doanh nghiệp hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho doanh nghiệp	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			5,0 ngày làm việc

⁴⁶ Kết quả giải quyết TTHC: Giấy xác nhận thông báo phát hành trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng

16. Cấp lại Giấy xác nhận thông báo phát hành trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng

DVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	2,0 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC ⁴⁷ tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	1,0 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho doanh nghiệp hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho doanh nghiệp	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết (Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính)			5,0 ngày làm việc

⁴⁷ Kết quả giải quyết TTHC: Giấy xác nhận thông báo phát hành trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng

thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)

A4. Lĩnh vực Thông tin đối ngoại

1. Thủ tục trưng bày tranh, ảnh và các hình thức thông tin khác bên ngoài trụ sở cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài (địa phương)

DVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng QLBCXB được phân công thẩm định	3,0 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLBCXB	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	1,0 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5 ngày làm việc

Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
Bước 7.1	Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 7.2	Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt	Chuyên viên theo dõi lĩnh vực	1,0 ngày làm việc
Bước 7.3	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 7.4	Ký duyệt kết quả thẩm định ⁴⁸ , chuyển phát hành	Lãnh đạo UBND tỉnh	1,0 ngày làm việc
Bước 7.5	Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết (Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)			10 ngày làm việc

⁴⁸Kết quả giải quyết TTHC: Văn bản chấp thuận

A5. Lĩnh vực Di sản Văn hóa**1. Công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng cấp tỉnh, ban hoặc trung tâm quản lý di tích**

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
1	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch		40 ngày
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có).	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	01 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ.	Chuyên viên được phân công thẩm định	30 ngày
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng Quản lý Di sản văn hóa	4 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở chuyển Văn thư sở phát	Lãnh đạo Sở	3 ngày

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	hành.		
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận 1 cửa của Sở	Văn thư Sở	01 ngày
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh.	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	01 ngày
2	UBND tỉnh		10 ngày
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
<i>Bước 7.1</i>	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	<i>TTPVHCC tỉnh</i>	<i>0,5 ngày</i>
<i>Bước 7.2</i>	<i>Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt</i>	<i>Chuyên viên theo dõi lĩnh vực</i>	<i>0,5 ngày</i>
<i>Bước 7.3</i>	<i>Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>05 ngày</i>
<i>Bước 7.4</i>	<i>Ký hồ sơ, chuyển phát hành</i>	<i>Lãnh đạo UBND tỉnh</i>	<i>02 ngày</i>
<i>Bước 7.5</i>	<i>Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành) chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh.</i>	<i>Văn thư Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>1,5 ngày</i>
3	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch		40 ngày
4	Thủ tướng Chính phủ		10 ngày
Bước 8	Nhận kết quả giải quyết từ Chính phủ; Xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức.	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>		100 ngày

2. Công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng ngoài công lập, tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc đang quản lý hợp pháp hiện vật

DVT: Ngày

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
1	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch		40 ngày
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có).	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	01 ngày

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 2	Thẩm định hồ sơ.	Chuyên viên được phân công thẩm định	30 ngày
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng Quản lý Di sản văn hóa	4 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở chuyển Văn thư sở phát hành.	Lãnh đạo Sở	3 ngày
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận 1 cửa của Sở	Văn thư Sở	01 ngày
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh.	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	01 ngày
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		10 ngày
Bước 7.1	Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ	TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày
Bước 7.2	Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt	Chuyên viên theo dõi lĩnh vực	0,5 ngày
Bước 7.3	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	05 ngày
Bước 7.4	Ký hồ sơ, chuyển phát hành	Lãnh đạo UBND tỉnh	02 ngày
Bước 7.5	Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành) chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	1,5 ngày

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
3	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch		40 ngày
4	Thủ tướng Chính phủ		10 ngày
Bước 8	Nhận kết quả giải quyết từ Chính phủ; Xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức.	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
	Tổng thời gian giải quyết TTHC (Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)		100 ngày

3. Cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập

ĐVT: Ngày

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên phòng QLDSVH	17 ngày
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả	Lãnh đạo phòng QLDSVH	2 ngày

	thẩm định TTHC.		
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở chuyển Văn thư sở phát hành.	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận 1 cửa của Sở	Văn thư Sở	1 ngày
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	1 ngày
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
<i>Bước 6.1</i>	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	<i>TTPVHCC tỉnh</i>	<i>0,5 ngày</i>
<i>Bước 6.2</i>	<i>Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt</i>	<i>Chuyên viên theo dõi lĩnh vực</i>	<i>3 ngày</i>
<i>Bước 6.3</i>	<i>Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>1 ngày</i>
<i>Bước 6.4</i>	<i>Ký hồ sơ, chuyển phát hành</i>	<i>Lãnh đạo UBND tỉnh</i>	<i>1 ngày</i>
<i>Bước 6.5</i>	<i>Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành) chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh.</i>	<i>Văn thư Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>1 ngày</i>
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	1 ngày
Tổng thời gian giải quyết <i>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			30 ngày

4. Cấp giấy phép khai quật khẩn cấp

DVT: Ngày

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ;	0,20 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên phòng QLDSVH	0,5 ngày
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLDSVH	0,20 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở chuyển Văn thư sở phát hành.	Lãnh đạo Sở	0,20 ngày
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận 1 cửa của Sở	Văn thư Sở	0,20 ngày
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,20 ngày
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
<i>Bước 6.1</i>	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	<i>TTPVHCC tỉnh</i>	<i>0,25 ngày</i>
<i>Bước 6.2</i>	<i>Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt</i>	<i>Chuyên viên theo dõi lĩnh vực</i>	<i>0,25. ngày</i>
<i>Bước 6.3</i>	<i>Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,25 ngày</i>

Bước 6.4	Ký hồ sơ, chuyển phát hành	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,25. ngày
Bước 6.5	Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành) chuyển kết quả giải quyết TTHC ⁴⁹ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ;	0,25 ngày
Tổng thời gian giải quyết <i>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			3 ngày

5. Thủ tục cho phép người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu, sưu tầm, di sản văn hóa phi vật thể tại địa phương.

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyên về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc

⁴⁹ Kết quả giải quyết TTHC Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

	hồ sơ (nếu có)		
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo từng trường hợp: - Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định (<i>Tham mưu văn bản thông báo yêu cầu hoàn thiện hồ sơ</i>). - Trường hợp 2: Hồ sơ đúng theo quy định (<i>Tham mưu giải quyết TTHC theo quy định</i>).	Chuyên viên Phòng QL Di sản Văn hóa được phân công thẩm định	- TH1: 10 ngày làm việc - TH2: 12 ngày làm việc
	Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định, cần hoàn thiện hồ sơ		
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QL Di sản Văn hóa	1,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	2 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
	Trường hợp 2: Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ		
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QL DSVH	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	1,0 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		

Bước 7.1	Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 7.2	Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt	Chuyên viên theo dõi lĩnh vực	2,0 ngày làm việc
Bước 7.3	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 7.4	Ký duyệt kết quả thẩm định ⁵⁰ , chuyển phát hành	Lãnh đạo UBND tỉnh	1,0 ngày làm việc
Bước 7.5	Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH-TTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết (Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)			- TH 1: 15 ngày làm việc - TH 2: 20 ngày làm việc

6. Thủ tục xác nhận đủ điều kiện được cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập

ĐVT: Ngày làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
--------	-----------------------------	------------------------	---------------------

⁵⁰Kết quả giải quyết TTHC: Quyết định của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có).	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ;	0,5 ngày làm việc
Bước 2	- Thẩm định hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính theo quy định	Chuyên viên Phòng Quản lý Di sản văn hóa được giao xử lý hồ sơ	11 ngày làm việc
Bước 3	- Trình lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC (<i>gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan</i>)	Trưởng phòng Phòng Quản lý Di sản văn hóa	01 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả thủ tục hành chính ⁵¹ tại sở VHTTDL	Lãnh đạo Sở.	01 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	01 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ;	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			15 ngày làm việc

⁵¹ Kết quả giải quyết TTHC: Văn bản xác nhận

7. Đăng kí di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.*ĐVT: Ngày làm việc*

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ;	0,5 ngày làm việc
Bước 2	- Thẩm định hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính theo quy định	Chuyên viên Phòng Quản lý Di sản văn hóa được giao xử lý hồ sơ	11 ngày làm việc
Bước 3	- Trình lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC (<i>gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan</i>)	Trưởng phòng Phòng Quản lý Di sản văn hóa	01 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả thủ tục hành chính ⁵² tại sở VHTTDL	Lãnh đạo Sở.	01 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	01 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ;	0,5 ngày làm việc

⁵² Kết quả giải quyết TTHC: Giấy chứng nhận

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			15 ngày làm việc

8. Cấp chứng chỉ hành nghề mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

DVT: Ngày

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ;	01 ngày
Bước 2	- Thẩm định hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính theo quy định	Chuyên viên Phòng Quản lý Di sản văn hóa được giao xử lý hồ sơ	25 ngày
Bước 3	- Trình lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC <i>(gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan)</i>	Trưởng phòng Phòng Quản lý Di sản văn hóa	01 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả thủ tục hành chính ⁵³ tại sở VHTTDL	Lãnh đạo Sở.	01 ngày
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	01 ngày

⁵³ Kết quả giải quyết TTHC: Chứng chỉ hành nghề

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức.	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ;	01 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)			30 ngày

9. Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật.

ĐVT: Ngày làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ;	0,5 ngày làm việc
Bước 2	- Thẩm định hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính theo quy định	Chuyên viên Phòng Quản lý Di sản văn hóa được giao xử lý hồ sơ	11,5 ngày làm việc
Bước 3	- Trình lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC (<i>gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan</i>)	Trưởng phòng Phòng Quản lý Di sản văn hóa	01 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả thủ tục hành chính tại sở VH TTDL	Lãnh đạo Sở.	01 ngày làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ⁵⁴ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ;	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			15 ngày làm việc

10. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật.

ĐVT: Ngày làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ;	0,5 ngày làm việc
Bước 2	- Thẩm định hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính theo quy định	Chuyên viên Phòng Quản lý Di sản văn hóa được giao xử lý hồ sơ	2,5 ngày làm việc

⁵⁴ Kết quả giải quyết TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 3	- Trình lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC (<i>gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan</i>)	Trưởng phòng Phòng Quản lý Di sản văn hóa	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả thủ tục hành chính tại sở VHTTDL	Lãnh đạo Sở.	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ⁵⁵ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ;	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			5 ngày làm việc

11. Cấp chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích.

DVT: Ngày làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh).	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ;	0,5 ngày làm việc

⁵⁵ Kết quả giải quyết TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật.

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	- Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)		
Bước 2	- Thẩm định hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính theo quy định	Chuyên viên Phòng Quản lý Di sản văn hóa được giao xử lý hồ sơ	2,5 ngày làm việc
Bước 3	- Trình lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC (<i>gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan</i>)	Trưởng phòng Phòng Quản lý Di sản văn hóa	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả thủ tục hành chính tại sở VHTTDL	Lãnh đạo Sở.	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ⁵⁶ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ;	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			5 ngày làm việc

12. Cấp lại chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích.

ĐVT: Ngày làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
--------	-----------------------------	------------------------	---------------------

⁵⁶ Kết quả giải quyết TTHC: Chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ;	0,5 ngày làm việc
Bước 2	- Thẩm định hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính theo quy định	Chuyên viên Phòng Quản lý Di sản văn hóa được giao xử lý hồ sơ	2,5 ngày làm việc
Bước 3	- Trình lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC (<i>gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan</i>)	Trưởng phòng Phòng Quản lý Di sản văn hóa	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả thủ tục hành chính tại sở VHTTDL	Lãnh đạo Sở.	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ⁵⁷ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ;	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			5 ngày làm việc

13. Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích.

⁵⁷ Kết quả giải quyết TTHC: Chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích

ĐVT: Ngày làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ;	0,5 ngày làm việc
Bước 2	- Thẩm định hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính theo quy định	Chuyên viên Phòng Quản lý Di sản văn hóa được giao xử lý hồ sơ	06 ngày làm việc
Bước 3	- Trình lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC (<i>gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan</i>)	Trưởng phòng Phòng Quản lý Di sản văn hóa	01 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả thủ tục hành chính tại sở VHTTDL	Lãnh đạo Sở.	01 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ⁵⁸ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	01 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ;	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			10 ngày làm việc

⁵⁸ Kết quả giải quyết TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích

14. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích.

ĐVT: Ngày làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ;	0,5 ngày làm việc
Bước 2	- Thẩm định hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính theo quy định	Chuyên viên Phòng Quản lý Di sản văn hóa được giao xử lý hồ sơ	2,5 ngày làm việc
Bước 3	- Trình lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC (<i>gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan</i>)	Trưởng phòng Phòng Quản lý Di sản văn hóa	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả thủ tục hành chính tại sở VHTTDL	Lãnh đạo Sở.	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ⁵⁹ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ;	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			5 ngày làm việc

⁵⁹ Kết quả giải quyết TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích.

15. Thủ tục cho phép người Việt Nam định cư ở nước ngoài , tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu, sưu tầm di sản tư liệu(địa phương)

ĐVT: Ngày làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo từng trường hợp: - Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định (<i>Tham mưu văn bản thông báo yêu cầu hoàn thiện hồ sơ</i>). - Trường hợp 2: Hồ sơ đúng theo quy định (<i>Tham mưu giải quyết TTHC theo quy định</i>).	Cán bộ/công chức Phòng Quản lý Di sản văn hóa được giao xử lý hồ sơ	02 ngày làm việc
Trường hợp 1: Hồ sơ không hợp lệ cần hoàn thiện hồ sơ			
Bước 3	- Duyệt kết quả thẩm định hồ sơ; - Trình lãnh đạo Sở phê duyệt thông báo bằng văn bản về việc bổ sung hồ sơ hoặc từ chối giải quyết	Trưởng phòng Phòng Quản lý Di sản văn hóa	05 ngày làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 4	Phê duyệt văn bản thông báo	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc
Bước 5	Vào sổ văn bản, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, chuyển văn bản đến Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Trung tâm Phục vụ hành chính công/ Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả trực tuyến của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Văn thư Sở	01 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc

2. Trường hợp 2: Kết quả kiểm tra hồ sơ hợp lệ

Bước 3	- Xem xét, thẩm định hồ sơ, trình lãnh Phòng xem xét, giải quyết thủ tục hành chính theo quy định	Cán bộ/công chức Phòng Quản lý Di sản văn hóa được giao xử lý hồ sơ	14 ngày làm việc
Bước 4	- Duyệt kết quả giải quyết TTHC. - Trình lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC (<i>gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan</i>)	Trưởng phòng Phòng Quản lý Di sản văn hóa	01 ngày làm việc
Bước 5	Ký phê duyệt kết quả thủ tục hành chính ⁶⁰	Lãnh đạo Sở.	01 ngày làm việc

⁶⁰ Kết quả giải quyết TTHC: Văn bản đồng ý hoặc không đồng ý.

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, chuyển văn bản đến Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Trung tâm Phục vụ hành chính công/ Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả trực tuyến của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Bộ phận Văn thư; Công chức phòng Quản lý Di sản văn hóa	01 ngày làm việc
Bước 7	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			TH 1: 10 ngày làm việc TH 2: 20 ngày làm việc

16. Thủ tục cấp phép nhập khẩu di vật, cổ vật không nhằm mục đích kinh doanh cấp tỉnh

16.1. Trường hợp hợp lệ

ĐVT: Giờ làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ;	2 giờ làm việc
Bước 2	- Thẩm định hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính theo quy định	Chuyên viên Phòng Quản lý Di sản văn hóa được giao xử lý hồ sơ	6 giờ làm việc
Bước 3	- Trình lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC (<i>gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan</i>)	Trưởng phòng Phòng Quản lý Di sản văn hóa	2 giờ làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả thủ tục hành chính tại sở VHTTDL	Lãnh đạo Sở.	4 giờ làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ⁶¹ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	1 giờ làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ;	1 giờ làm việc

⁶¹ Kết quả giải quyết TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích.

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			16 giờ làm việc (2 ngày làm việc)

16.2 Trường hợp cần xin ý kiến của cơ quan có liên quan

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo quy định	Cán bộ/công chức Phòng Quản lý Di sản văn hóa được giao xử lý hồ sơ	04 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định hồ sơ, trình lãnh Phòng xem xét, giải quyết thủ tục hành chính theo quy định	Cán bộ/công chức Phòng Quản lý Di sản văn hóa được giao xử lý hồ sơ	2 ngày
Bước 4	- Duyệt kết quả giải quyết TTHC. - Trình lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết	Trưởng phòng Phòng Quản lý Di sản văn hóa	01 ngày

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	TTHC (<i>gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan</i>)		
Bước 5	Ký phê duyệt kết quả thủ tục hành chính ⁶²	Lãnh đạo Sở.	01 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, chuyển văn bản đến Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Trung tâm Phục vụ hành chính công/ Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả trực tuyến của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Bộ phận Văn thư; Công chức phòng Quản lý Di sản văn hóa	01 ngày
Bước 7	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			10 ngày

⁶² Kết quả giải quyết TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích.

A6. Lĩnh vực Văn hóa** Điện ảnh***1. Thủ tục cấp Giấy phép phân loại phim***ĐVT: Ngày làm việc*

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo quy định	Chuyên viên Phòng QLVH được phân công thẩm định	4,0 ngày
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLVH	0,5 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	1,0 ngày
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5 ngày
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
<i>Bước 7.1</i>	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	<i>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh</i>	<i>0,5 ngày</i>
<i>Bước 7.2</i>	<i>Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt</i>	<i>Chuyên viên theo dõi lĩnh vực</i>	<i>2,0 ngày</i>
<i>Bước 7.3</i>	<i>Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày</i>

Bước 7.4	Ký duyệt kết quả thẩm định ⁶³ , chuyển phát hành	Lãnh đạo UBND tỉnh	1,0 ngày
Bước 7.5	Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết (Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)			12 ngày

* A3. Mỹ Thuật, Nhiếp ảnh và triển lãm

2. Thủ tục tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật (thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

ĐVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo quy định	Chuyên viên phòng QLVH được phân công thẩm định	3,0 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở VHTTDL phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLVH	1 ngày làm việc

⁶³Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy phép do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định

Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở VHTTDL chuyển Văn thư sở phát hành.	Lãnh đạo Sở	1,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ⁶⁴ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			7 ngày làm việc

3. Thủ tục cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)

ĐVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo quy định	Chuyên viên Phòng QLVH được phân công thẩm định	2,0 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLVH	0,5 ngày làm việc

⁶⁴ Kết quả thực hiện TTHC: Văn bản trả lời.

Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
<i>Bước 7.1</i>	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	<i>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.2</i>	<i>Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt</i>	<i>Chuyên viên theo dõi lĩnh vực</i>	<i>1,0 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.3</i>	<i>Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.4</i>	<i>Ký duyệt kết quả thẩm định⁶⁵, chuyển phát hành</i>	<i>Lãnh đạo UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.5</i>	<i>Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh</i>	<i>Văn thư Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			7 ngày làm việc

⁶⁵Kết quả thực hiện TTHC:

- Giấy phép triển lãm mỹ thuật tại Việt Nam hoặc văn bản trả lời.
- Giấy phép đưa triển lãm mỹ thuật từ Việt Nam ra nước ngoài hoặc văn bản trả lời.

4. Thủ tục cấp giấy phép sao chép tác phẩm mỹ thuật về danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ:

ĐVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo quy định	Chuyên viên phòng QLVH được phân công thẩm định	3,0 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở VHTTDL phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLVH	1,0 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở VHTTDL chuyển Văn thư sở phát hành.	Lãnh đạo Sở	1,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ⁶⁶ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			7 ngày làm việc

⁶⁶ Kết quả thực hiện TTHC: Giấy phép sao chép tranh, tượng danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ

5. Thủ tục cấp giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng

5.1. Đối với các công trình, tranh hoành tráng không phải có ý kiến của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

DVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo quy định	Chuyên viên phòng QLVH được phân công thẩm định	3,0 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở VHTTDL phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLVH	1,0 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở VHTTDL chuyển Văn thư sở phát hành.	Lãnh đạo Sở	1,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ⁶⁷ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			7 ngày làm việc

⁶⁷ Kết quả thực hiện TTHC: Giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng hoặc văn bản trả lời.

5.2. Đối với các công trình, tranh hoành tráng phải có ý kiến của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

ĐVT: Ngày

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo quy định	Chuyên viên phòng QLVH được phân công thẩm định	6,5 ngày
Bước 3	- Xem xét hồ sơ TTHC. Đề xuất nội dung, xin ý kiến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch . - Báo cáo lãnh đạo Sở xem xét. - Gửi kèm Hồ sơ TTHC.	Lãnh đạo phòng phòng QLVH	1 ngày
Bước 4	Phê duyệt văn bản xin ý kiến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Bước 5	Xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt	Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Bộ VHTTDL	3,5 ngày
Bước 6	Phê duyệt văn bản trả lời	Lãnh đạo Bộ VHTTDL	1 ngày
Bước 7	Vào sổ, đóng dấu, phát hành văn bản trả lời	Văn thư Bộ VHTTDL	0,5 ngày
Bước 8	Nhận văn bản trả lời của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và chuyển phòng Quản lý Văn hóa	Văn thư Sở VHTTDL	0,5 ngày
Bước 9	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5 ngày
Bước 10	Văn phòng UBND tỉnh		

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 11.1	Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Bước 11.2	Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt	Chuyên viên theo dõi lĩnh vực	2 ngày
Bước 11.3	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 11.4	Ký duyệt kết quả thẩm định ⁶⁸ , chuyển phát hành	Lãnh đạo UBND tỉnh	1,0 ngày
Bước 11.5	Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 12	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)			20 ngày

⁶⁸Kết quả giải quyết TTHC: Văn bản chấp thuận

6. Thủ tục cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)

ĐVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo quy định	Chuyên viên Phòng QLVH được phân công thẩm định	2 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLVH	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
<i>Bước 7.1</i>	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	<i>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.2</i>	<i>Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt</i>	<i>Chuyên viên theo dõi lĩnh vực</i>	<i>1 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.3</i>	<i>Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.4</i>	<i>Ký duyệt kết quả thẩm định⁶⁹, chuyển phát hành</i>	<i>Lãnh đạo UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>

⁶⁹Kết quả thực hiện TTHC: Giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc hoặc văn bản trả lời..

Bước 7.5	Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết (Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)			7 ngày làm việc

7. Thủ tục cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam

ĐVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo quy định	Chuyên viên phòng QLVH được phân công thẩm định	3,0 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở VHTTDL phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLVH	1,0 ngày làm việc

Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở VH TTDL chuyển Văn thư sở phát hành.	Lãnh đạo Sở	1,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ⁷⁰ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			7 ngày làm việc

8. Thủ tục cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt nam ra nước ngoài triển lãm

DVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo quy định	Chuyên viên phòng QLVH được phân công thẩm định	3,0 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở VH TTDL phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLVH	1,0 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở VH TTDL chuyển Văn	Lãnh đạo Sở	1,5 ngày làm việc

⁷⁰ Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép (mẫu số 02 ban hành theo Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016).

	thư sở phát hành.		
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ⁷¹ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			7 ngày làm việc

9. Thủ tục Cấp Giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại

9.1. Trường hợp không phải thành lập hội đồng thẩm định

DVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo quy định	Chuyên viên phòng QLVH được phân công thẩm định	3,0 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở VHTTDL phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLVH	1,0 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở VHTTDL chuyển Văn	Lãnh đạo Sở	1,5 ngày làm việc

⁷¹ Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép (mẫu số 02 ban hành theo Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016).

	thư sở phát hành.		
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ⁷² cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			7 ngày làm việc

9.2. Trường hợp phải thành lập Hội đồng thẩm định do triển lãm có nội dung không thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch; triển lãm có quy mô quốc gia, quốc tế hoặc nội dung phức tạp:

ĐVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo quy định	Chuyên viên phòng QLVH được phân công thẩm định	11 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở VHTTDL phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLVH	1,0 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở VHTTDL chuyển Văn	Lãnh đạo Sở	1,5 ngày làm việc

⁷² Kết quả thực hiện TTHC: Giấy phép tổ chức triển lãm

	thư sở phát hành.		
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ⁷³ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			15 ngày làm việc

10. Thủ tục Cấp Giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại

10.1 Trường hợp không phải thành lập hội đồng thẩm định:

DVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo quy định	Chuyên viên phòng QLVH được phân công thẩm định	3,0 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở VHTTDL phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLVH	1,0 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở VHTTDL chuyển Văn	Lãnh đạo Sở	1,5 ngày làm việc

⁷³ Kết quả thực hiện TTHC: Giấy phép tổ chức triển lãm

	thư sở phát hành.		
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ⁷⁴ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			7 ngày làm việc

10.2. Trường hợp phải thành lập Hội đồng thẩm định do triển lãm có nội dung không thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch; triển lãm có quy mô quốc gia, quốc tế hoặc nội dung phức tạp:

DVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo quy định	Chuyên viên phòng QLVH được phân công thẩm định	11 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở VHTTDL phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLVH	1,0 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở VHTTDL chuyển Văn	Lãnh đạo Sở	1,5 ngày làm việc

⁷⁴ Kết quả thực hiện TTHC: Giấy phép tổ chức triển lãm

	thư sở phát hành.		
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ⁷⁵ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			15 ngày làm việc

11. Thủ tục Cấp lại Giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại

11.1. Trường hợp không phải thành lập hội đồng thẩm định

DVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo quy định	Chuyên viên phòng QLVH được phân công thẩm định	3,0 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở VHTTDL phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLVH	1,0 ngày làm việc

⁷⁵ Kết quả thực hiện TTHC: Giấy phép tổ chức triển lãm

Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở VH TTDL chuyển Văn thư sở phát hành.	Lãnh đạo Sở	1,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ⁷⁶ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			7 ngày làm việc

11.2. Trường hợp phải thành lập hội đồng thẩm định do triển lãm có nội dung không thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch; triển lãm có quy mô quốc gia, quốc tế hoặc nội dung phức tạp:

DVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo quy định	Chuyên viên phòng QLVH được phân công thẩm định	11 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở VH TTDL phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLVH	1,0 ngày làm việc

⁷⁶ Kết quả thực hiện TTHC: Giấy phép tổ chức triển lãm

Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở VHTTDL chuyển Văn thư sở phát hành.	Lãnh đạo Sở	1,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ⁷⁷ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			15 ngày làm việc

12. Thủ tục Cấp lại Giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại

12.1. Trường hợp không phải thành lập hội đồng thẩm định:

DVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo quy định	Chuyên viên phòng QLVH được phân công thẩm định	3,0 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở VHTTDL phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLVH	1,0 ngày làm việc

⁷⁷ Kết quả thực hiện TTHC: Giấy phép tổ chức triển lãm

Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở VH TTDL chuyển Văn thư sở phát hành.	Lãnh đạo Sở	1,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ⁷⁸ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			7 ngày làm việc

12.2. Trường hợp phải thành lập hội đồng thẩm định do triển lãm có nội dung không thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch; triển lãm có quy mô quốc gia, quốc tế hoặc nội dung phức tạp

DVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo quy định	Chuyên viên phòng QLVH được phân công thẩm định	11 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở VH TTDL phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLVH	1,0 ngày làm việc

⁷⁸ Kết quả thực hiện TTHC: Giấy phép tổ chức triển lãm

Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở VH TTDL chuyển Văn thư sở phát hành.	Lãnh đạo Sở	1,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ⁷⁹ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			15 ngày làm việc

13. Thủ tục thông báo tổ chức triển lãm do tổ chức ở địa phương hoặc cá nhân tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại

13.1. Trường hợp không phải thành lập hội đồng thẩm định

DVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo quy định	Chuyên viên phòng QLVH được phân công thẩm định	3,0 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở VH TTDL phê duyệt	Lãnh đạo phòng QLVH	1,0 ngày làm việc

⁷⁹ Kết quả thực hiện TTHC: Giấy phép tổ chức triển lãm

	kết quả thẩm định TTHC.		
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở VH TTDL chuyển Văn thư sở phát hành.	Lãnh đạo Sở	1,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ⁸⁰ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			7 ngày làm việc

13.2. Trường hợp phải thành lập hội đồng thẩm định do triển lãm có nội dung không thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch; triển lãm có quy mô quốc gia, quốc tế hoặc nội dung phức tạp

DVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo quy định	Chuyên viên phòng QLVH được phân công thẩm định	11 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở VH TTDL phê duyệt	Lãnh đạo phòng QLVH	1,0 ngày làm việc

⁸⁰ Kết quả thực hiện TTHC: Giấy phép tổ chức triển lãm

	kết quả thẩm định TTHC.		
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở VHTTDL chuyển Văn thư sở phát hành.	Lãnh đạo Sở	1,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ⁸¹ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			15 ngày làm việc

⁸¹ Kết quả thực hiện TTHC: Giấy phép tổ chức triển lãm

** Nghệ thuật biểu diễn*

14. Thủ tục Tổ chức biểu diễn nghệ thuật trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp trong khuôn khổ hợp tác quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)

ĐVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng QLVH được phân công thẩm định	2,0 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLVH	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC ⁸² tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	1,0 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho tổ chức, doanh nghiệp	- Trung tâm PVHCC tỉnh;	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết (Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không			5 ngày làm việc

Kết quả TTHC: Văn bản chấp thuận

tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)

15. Thủ tục tổ chức cuộc thi, liên hoan trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp toàn quốc và quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)

ĐVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo quy định	Chuyên viên phòng QLVH được phân công thẩm định	11,5 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở VHTTDL phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLVH	1,0 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở VHTTDL chuyển Văn thư sở phát hành.	Lãnh đạo Sở	1 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ⁸³ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết			15 ngày làm việc

⁸³ Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản chấp thuận

(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)	
---	--

16. Thủ tục tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu

DVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo quy định	Chuyên viên Phòng QLVH được phân công thẩm định	7,5 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLVH	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
<i>Bước 7.1</i>	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	<i>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.2</i>	<i>Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt</i>	<i>Chuyên viên theo dõi lĩnh vực</i>	<i>2 ngày làm việc</i>
<i>Bước</i>	<i>Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>

7.3			
Bước 7.4	Ký duyệt kết quả thẩm định ⁸⁴ , chuyển phát hành	Lãnh đạo UBND tỉnh	1 ngày làm việc
Bước 7.5	Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết (Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)			15 ngày làm việc

17. Thủ tục ra nước ngoài dự thi người đẹp, người mẫu

DVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc

⁸⁴Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản chấp thuận

	- Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)		
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo quy định	Chuyên viên Phòng QLVH được phân công thẩm định	1 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLVH	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
<i>Bước 7.1</i>	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	<i>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh</i>	<i>0,25 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.2</i>	<i>Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt</i>	<i>Chuyên viên theo dõi lĩnh vực</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.3</i>	<i>Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,25 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.4</i>	<i>Ký duyệt kết quả thẩm định⁸⁵, chuyển phát hành</i>	<i>Lãnh đạo UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.5</i>	<i>Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh</i>	<i>Văn thư Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,25 ngày làm việc</i>

⁸⁵Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản chấp thuận

Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			5 ngày làm việc

* Văn hóa cơ sở

18. Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo từng trường hợp:	Chuyên viên Phòng QL Văn hóa được phân công thẩm định	2 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QL Văn hóa	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc

Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
Bước 7.1	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	<i>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh</i>	0,25 ngày làm việc
Bước 7.2	<i>Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt</i>	<i>Chuyên viên theo dõi lĩnh vực</i>	<i>1 ngày làm việc</i>
Bước 7.3	<i>Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh</i>	0,25 ngày làm việc
Bước 7.4	<i>Ký duyệt kết quả thẩm định⁸⁶, chuyển phát hành</i>	<i>Lãnh đạo UBND tỉnh</i>	<i>1 ngày làm việc</i>
Bước 7.5	<i>Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh</i>	<i>Văn thư Văn phòng UBND tỉnh</i>	0,25 ngày làm việc
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			7 ngày làm việc

19. Thủ tục đăng ký tổ chức lễ hội cấp tỉnh

ĐVT: Ngày làm việc

⁸⁶Kết quả giải quyết TTHC: Phụ lục kèm theo Giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Nhận hồ sơ TTHC. Xem xét hồ sơ TTHC, tham mưu giải quyết TTHC và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt theo quy định, cụ thể: - Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định (<i>Tham mưu văn bản thông báo yêu cầu hoàn thiện hồ sơ</i>). - Trường hợp 2: Hồ sơ đúng theo quy định (<i>Tham mưu giải quyết TTHC theo quy định</i>).	Chuyên viên Phòng QL Văn hóa được phân công thẩm định	0,5 ngày làm việc
<i>Trường hợp 1: Hồ sơ không hợp lệ cần hoàn thiện hồ sơ</i>			
Bước 3	- Duyệt kết quả thẩm định hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Sở phê duyệt thông báo bằng văn bản về việc bổ sung hồ sơ.	Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình	0,25 ngày làm việc
Bước 4	Phê duyệt văn bản thông báo	Lãnh đạo Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, phát hành văn bản. Chuyển văn bản đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Trung tâm Phục vụ hành chính công/Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trực tuyến của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Văn thư Sở	0,25 ngày làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
<i>Trường hợp 2: Xin ý kiến các bộ ngành trung ương hoặc địa phương</i>			
Bước 3	Xin ý kiến các bộ ngành trung ương hoặc địa phương	Phó trưởng phòng Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình	5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt, ký ban hành kết quả thẩm định hồ sơ TTHC; trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, phát hành văn bản. Chuyển văn bản đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Trung tâm Phục vụ hành chính công/Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trực tuyến của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Văn thư Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Gửi hồ sơ liên thông sang Văn phòng UBND tỉnh	Chuyên viên tại Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Phú Thọ	0,25 ngày làm việc
<i>Trường hợp 3: Hồ sơ hợp lệ</i>			
Bước 3	- Duyệt kết quả thẩm định hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình	7,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt, ký ban hành kết quả thẩm định hồ sơ TTHC; trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Trung tâm Phục vụ hành chính công/Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trực	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	tuyến của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.		
Bước 6	Gửi hồ sơ liên thông sang Văn phòng UBND tỉnh	Chuyên viên tại Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Phú Thọ	
	Ủy ban nhân dân tỉnh		
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
<i>Bước 7.1</i>	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	<i>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.2</i>	<i>Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt</i>	<i>Chuyên viên theo dõi lĩnh vực</i>	<i>5 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.3</i>	<i>Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>1 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.4</i>	<i>Ký duyệt kết quả thẩm định⁸⁷, chuyển phát hành</i>	<i>Lãnh đạo UBND tỉnh</i>	<i>1 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.5</i>	<i>Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH-TDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh</i>	<i>Văn thư Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>

⁸⁷Kết quả giải quyết TTHC: Phụ lục kèm theo Giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>		- TH 1: 02 ngày làm việc - TH 2: 07 ngày làm việc - TH 3: 17 ngày làm việc

20. Cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cấp tỉnh

DVT: Ngày làm việc

Thứ tự	Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ:	Chuyên viên Phòng Quản lý Văn hóa	
<i>Bước 2.1</i>	Xem xét hồ sơ, tham mưu Trưởng Đoàn thẩm định quyết định về nội dung, thời gian, địa điểm thẩm định theo quy định	Chuyên viên Phòng Quản lý Văn hóa	0,5 ngày làm việc
<i>Bước 2.2</i>	Phê duyệt Văn bản của Đoàn thẩm định thông báo nội dung, thời gian, địa điểm thẩm định điều kiện kinh doanh theo quy định.	Trưởng Đoàn thẩm định	0,5 ngày làm việc
<i>Bước 2.3</i>	Phát hành Văn bản của Đoàn thẩm định thông báo nội dung, thời gian, địa điểm thẩm định điều kiện kinh doanh theo quy định. Chuyển các thành viên Đoàn thẩm định.	Thư ký Đoàn thẩm định (chuyên viên phòng Quản lý Văn hóa)	0,5 ngày làm việc

<i>Bước 2.4</i>	- Tổ chức thẩm định, lập biên bản và ban hành kết quả thẩm định theo quy định. - Hoàn thiện hồ sơ, đề nghị UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định. - Gửi kèm theo các Văn bản, dự thảo liên quan: + <i>Hồ sơ TTHC.</i> + <i>Văn bản của Đoàn thẩm định thông báo nội dung, thời gian, địa điểm thẩm định điều kiện kinh doanh theo quy định.</i> + <i>Biên bản thẩm định của Đoàn thẩm định</i>	Thành viên Đoàn thẩm định	3,5 ngày làm việc
Bước 3	Trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định thủ tục hành chính (văn bản đề nghị UBND tỉnh xem xét quyết định TTHC)	Thư ký Đoàn thẩm định (chuyên viên phòng Quản lý Văn hóa)	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở chuyển Văn phòng Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận 1 cửa của Sở	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
<i>Bước 7.1</i>	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5 ngày làm việc
<i>Bước 7.2</i>	<i>Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt</i>	Chuyên viên theo dõi lĩnh vực	0,5 ngày làm việc
<i>Bước 7.3</i>	<i>Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký</i>	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
<i>Bước 7.4</i>	<i>Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC⁸⁸, chuyển phát hành</i>	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
<i>Bước 7.5</i>	<i>Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành) chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh.</i>	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc

⁸⁸ Kết quả giải quyết TTHC: Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh hoặc Văn bản trả lời, nêu rõ lý do không cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh cho Doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh biết theo quy định.

Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định)</i>			10 ngày làm việc

21. Cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường

DVT: Ngày làm việc

Thứ tự	Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PV HCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ:	Chuyên viên Phòng Quản lý Văn hóa	
<i>Bước 2.1</i>	Xem xét hồ sơ, tham mưu Trưởng Đoàn thẩm định quyết định về nội dung, thời gian, địa điểm thẩm định theo quy định	Chuyên viên Phòng Quản lý Văn hóa	0,5 ngày làm việc
<i>Bước 2.2</i>	Phê duyệt Văn bản của Đoàn thẩm định thông báo nội dung, thời gian, địa điểm thẩm định điều kiện kinh doanh theo quy định.	Trưởng Đoàn thẩm định	0,5 ngày làm việc

Bước 2.3	Phát hành Văn bản của Đoàn thẩm định thông báo nội dung, thời gian, địa điểm thẩm định điều kiện kinh doanh theo quy định. Chuyển các thành viên Đoàn thẩm định.	Thư ký Đoàn thẩm định (chuyên viên phòng Quản lý Văn hóa)	0,5 ngày làm việc
Bước 2.4	- Tổ chức thẩm định, lập biên bản và ban hành kết quả thẩm định theo quy định. - Hoàn thiện hồ sơ, đề nghị UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định. - Gửi kèm theo các Văn bản, dự thảo liên quan: + <i>Hồ sơ TTHC.</i> + <i>Văn bản của Đoàn thẩm định thông báo nội dung, thời gian, địa điểm thẩm định điều kiện kinh doanh theo quy định.</i> + <i>Biên bản thẩm định của Đoàn thẩm định</i>	Thành viên Đoàn thẩm định	3,5 ngày làm việc
Bước 3	Trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định thủ tục hành chính (văn bản đề nghị UBND tỉnh xem xét quyết định TTHC)	Thư ký Đoàn thẩm định (chuyên viên phòng Quản lý Văn hóa)	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở chuyển Văn phòng Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận 1 của của Sở	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
Bước 7.1	Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ	Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 7.2	Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt	Chuyên viên theo dõi lĩnh vực	0,5 ngày làm việc
Bước 7.3	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 7.4	Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc

⁸⁹ Kể từ ngày quyết định thành lập Văn phòng UBND tỉnh hoặc chuyển phần hành công việc của Văn phòng UBND tỉnh về Văn phòng UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm tiếp nhận, xử lý hồ sơ và chuyển hồ sơ về các phòng, ban, đơn vị liên quan để xử lý theo quy định.

Bước 7.5	Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành) chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định)</i>			10 ngày làm việc

22. Cấp giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cấp tỉnh

DVT: Ngày làm việc

Thứ tự	Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PV HCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ:	Chuyên viên Phòng Quản lý Văn hóa	
<i>Bước 2.1</i>	Xem xét hồ sơ, tham mưu Trưởng Đoàn thẩm định quyết định về nội dung, thời gian, địa điểm thẩm định theo quy định	Chuyên viên Phòng Quản lý Văn hóa	0,25 ngày làm việc
<i>Bước 2.2</i>	Phê duyệt Văn bản của Đoàn thẩm định thông báo nội dung,	Trưởng Đoàn thẩm định	0,5 ngày làm việc

	thời gian, địa điểm thẩm định điều kiện kinh doanh theo quy định.		
<i>Bước 2.3</i>	Phát hành Văn bản của Đoàn thẩm định thông báo nội dung, thời gian, địa điểm thẩm định điều kiện kinh doanh theo quy định. Chuyển các thành viên Đoàn thẩm định.	Thư ký Đoàn thẩm định (chuyên viên phòng Quản lý Văn hóa)	0,25 ngày làm việc
<i>Bước 2.4</i>	- Tổ chức thẩm định, lập biên bản và ban hành kết quả thẩm định theo quy định. - Hoàn thiện hồ sơ, đề nghị UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định. - Gửi kèm theo các Văn bản, dự thảo liên quan: + <i>Hồ sơ TTHC.</i> + <i>Văn bản của Đoàn thẩm định thông báo nội dung, thời gian, địa điểm thẩm định điều kiện kinh doanh theo quy định.</i> + <i>Biên bản thẩm định của Đoàn thẩm định</i>	Thành viên Đoàn thẩm định	2,5 ngày làm việc
Bước 3	Trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định thủ tục hành chính (văn bản đề nghị UBND tỉnh xem xét quyết định TTHC)	Thư ký Đoàn thẩm định (chuyên viên phòng Quản lý Văn hóa)	0,25 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở chuyển Văn phòng Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận 1 cửa của Sở	Văn thư Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
<i>Bước 7.1</i>	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	Trung tâm PVHCC tỉnh	0,25 ngày làm việc

Bước 7.2	Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt	Chuyên viên theo dõi lĩnh vực	0,25 ngày làm việc
Bước 7.3	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 7.4	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC ⁹⁰ , chuyển phát hành	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 7.5	Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành) chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết (Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định)			7 ngày làm việc

23. Cấp giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường

DVT: Ngày làm việc

Thứ tự	Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp không cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh cho Doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh biết theo quy định.	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi	0,25 ngày làm việc

⁹⁰ Kết quả giải quyết TTHC: Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường cấp cho cá nhân, tổ chức không cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh cho Doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh biết theo quy định.

	hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PV HCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	nhận hồ sơ	
Bước 2	Thẩm định hồ sơ:	Chuyên viên Phòng Quản lý VH	
<i>Bước 2.1</i>	Xem xét hồ sơ, tham mưu Trưởng Đoàn thẩm định quyết định về nội dung, thời gian, địa điểm thẩm định theo quy định	Chuyên viên Phòng Quản lý Văn hóa	0,25 ngày làm việc
<i>Bước 2.2</i>	Phê duyệt Văn bản của Đoàn thẩm định thông báo nội dung, thời gian, địa điểm thẩm định điều kiện kinh doanh theo quy định.	Trưởng Đoàn thẩm định	0,5 ngày làm việc
<i>Bước 2.3</i>	Phát hành Văn bản của Đoàn thẩm định thông báo nội dung, thời gian, địa điểm thẩm định điều kiện kinh doanh theo quy định. Chuyển các thành viên Đoàn thẩm định.	Thư ký Đoàn thẩm định (chuyên viên phòng Quản lý Văn hóa)	0,25 ngày làm việc
<i>Bước 2.4</i>	- Tổ chức thẩm định, lập biên bản và ban hành kết quả thẩm định theo quy định. - Hoàn thiện hồ sơ, đề nghị UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định. - Gửi kèm theo các Văn bản, dự thảo liên quan: + <i>Hồ sơ TTHC.</i> + <i>Văn bản của Đoàn thẩm định thông báo nội dung, thời gian, địa điểm thẩm định điều kiện kinh doanh theo quy định.</i> + <i>Biên bản thẩm định của Đoàn thẩm định</i>	Thành viên Đoàn thẩm định	2,5 ngày làm việc
Bước 3	Trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định thủ tục hành chính (văn bản đề nghị UBND tỉnh xem xét quyết định TTHC)	Thư ký Đoàn thẩm định (chuyên viên phòng Quản lý Văn hóa)	0,25 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở chuyển Văn phòng Sở phát	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc

	hành		
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận 1 của của Sở	Văn thư Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
<i>Bước 7.1</i>	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	Trung tâm PVHCC tỉnh	0,25 ngày làm việc
<i>Bước 7.2</i>	<i>Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt</i>	Chuyên viên theo dõi lĩnh vực	0,25 ngày làm việc
<i>Bước 7.3</i>	<i>Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký</i>	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
<i>Bước 7.4</i>	<i>Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC⁹¹, chuyển phát hành</i>	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
<i>Bước 7.5</i>	<i>Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành) chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh.</i>	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định)</i>			7 ngày làm việc

⁹¹ Kết quả giải quyết TTHC: Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh hoặc Văn bản trả lời, nêu rõ lý do không cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh cho Doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh biết theo quy định.

24. Thủ tục Thông báo sản phẩm quảng cáo

DVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng QLVH được phân công thẩm định	2,0 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLVH	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC ⁹² tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	1,0 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Sở + Chuyên viên Phòng QLVH được phân công thẩm định	0,5 ngày làm việc

Kết quả TTHC: Công văn

Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, công dân.	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			5 ngày làm việc

25. Thủ tục Thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo

ĐVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng QLVH được phân công thẩm định	2,0 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLVH	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC ⁹³ tại Sở, chuyển Văn thư Sở	Lãnh đạo Sở	1,0 ngày làm việc

Kết quả TTHC: Công văn

	phát hành		
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Sở + Chuyên viên Phòng QLVH được phân công thẩm định	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, công dân	- Trung tâm PVHCC tỉnh;	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			5 ngày làm việc

26. Thủ tục cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam

DVT: Ngày

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo quy định	Chuyên viên Phòng QLVH được phân công thẩm định	3,0 ngày
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLVH	0,5 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,5 ngày

Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5 ngày
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
<i>Bước 7.1</i>	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	<i>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh</i>	<i>0,5 ngày</i>
<i>Bước 7.2</i>	<i>Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt</i>	<i>Chuyên viên theo dõi lĩnh vực</i>	<i>1,5 ngày</i>
<i>Bước 7.3</i>	<i>Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày</i>
<i>Bước 7.4</i>	<i>Ký duyệt kết quả thẩm định⁹⁴, chuyển phát hành</i>	<i>Lãnh đạo UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày</i>
<i>Bước 7.5</i>	<i>Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh</i>	<i>Văn thư Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày</i>
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết (Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)			10 ngày

⁹⁴ Kết quả thực hiện TTHC: Giấy phép (Mẫu số 03 phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 13/2023/TT-BVHTTDL ngày 30/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

27. Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam

DVT: Ngày

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo quy định	Chuyên viên Phòng QLVH được phân công thẩm định	3,0 ngày
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLVH	0,5 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung	0,5 ngày

		tâm PVHCC tỉnh	
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
<i>Bước 7.1</i>	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	<i>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh</i>	<i>0,5 ngày</i>
<i>Bước 7.2</i>	<i>Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt</i>	<i>Chuyên viên theo dõi lĩnh vực</i>	<i>1,5 ngày</i>
<i>Bước 7.3</i>	<i>Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày</i>
<i>Bước 7.4</i>	<i>Ký duyệt kết quả thẩm định⁹⁵, chuyển phát hành</i>	<i>Lãnh đạo UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày</i>
<i>Bước 7.5</i>	<i>Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh</i>	<i>Văn thư Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày</i>
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			10 ngày

⁹⁵ Kết quả thực hiện TTHC: Giấy phép (Mẫu số 03 phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 13/2023/TT-BVHTTDL ngày 30/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

28. Thủ tục cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam

DVT: Ngày

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo quy định	Chuyên viên Phòng QLVH được phân công thẩm định	3,0 ngày
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLVH	0,5 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5 ngày
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
<i>Bước 7.1</i>	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	<i>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh</i>	<i>0,5 ngày</i>
<i>Bước 7.2</i>	<i>Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt</i>	<i>Chuyên viên theo dõi lĩnh vực</i>	<i>1,5 ngày</i>
<i>Bước 7.3</i>	<i>Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày</i>
<i>Bước 7.4</i>	<i>Ký duyệt kết quả thẩm định⁹⁶, chuyển phát hành</i>	<i>Lãnh đạo UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày</i>

⁹⁶ Kết quả thực hiện TTHC: Giấy phép (Mẫu số 03 phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 13/2023/TT-BVHTTDL ngày 30/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

Bước 7.5	<i>Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh</i>	<i>Văn thư Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày</i>
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			10 ngày

**Hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế chuyên ngành văn hóa*

29. Thủ tục thông báo nhập khẩu văn hóa phẩm (trừ di vật, cổ vật) không nhằm mục đích kinh doanh cấp tỉnh

29.1. Trường hợp đảm bảo đủ điều kiện nhập khẩu (Giấy Biên nhận Thông báo nhập khẩu văn hóa phẩm)

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Tiếp nhận hồ sơ; thu phí, lệ phí (nếu có);	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	Cấp ngay
Bước 2	Kiểm tra; thẩm định thành phần hồ sơ Hướng dẫn bổ sung hồ sơ (nếu không đủ điều kiện tiếp nhận).	Cán bộ của Sở được phân công tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Cấp ngay
Bước 3	Trả kết quả cho tổ chức/công dân	Cán bộ của Sở được phân công tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cấp ngay

		tỉnh	
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			Cấp ngay

29.2. Trường hợp phát hiện văn hóa phẩm cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu

DVT: Giờ làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	2 giờ làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng QLVH được phân công thẩm định	6 giờ làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLVH	2 giờ làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	4 giờ làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ⁹⁷ cho Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Sở	1 giờ làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	1 giờ làm việc

⁹⁷ Kết quả thực hiện TTHC: Giấy phép nhập khẩu văn hóa phẩm

	cho tổ chức, doanh nghiệp		
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			16 giờ làm việc (2 ngày làm việc)

30. Thủ tục kiểm tra chuyên ngành văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh trước khi xuất khẩu cấp tỉnh

DVT: Ngày

STT	Nội dung công việc	Chịu trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng QLVH được phân công thẩm định	8,5 ngày
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLVH	1,0 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC ⁹⁸ tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	1,0 ngày
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày

Kết quả TTHC: Biên bản kiểm tra chuyên ngành văn hóa phẩm xuất khẩu., Dán niêm phong văn hóa phẩm xuất khẩu.

	cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho tổ chức, doanh nghiệp		
Tổng thời hạn giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			12 ngày

31. Thủ tục xác nhận danh mục sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu cấp tỉnh

ĐVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo từng trường hợp: Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định <i>(Tham mưu văn bản thông báo yêu cầu hoàn thiện hồ sơ)</i>. Trường hợp 2: Hồ sơ đúng theo quy định <i>(Tham mưu giải quyết TTHC theo quy định)</i>.	Chuyên viên Phòng QLVH được phân công thẩm định	- TH1: 4,5 ngày làm việc - TH2: 6,5 ngày làm việc

	<i>Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định, cần hoàn thiện hồ sơ</i>		
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLVH	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
	<i>Trường hợp 2: Hồ sơ đúng theo quy định</i>		
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLVH	01 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ⁹⁹ cho Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc

⁹⁹ Kết quả thực hiện TTHC: Văn bản chấp thuận.

Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho tổ chức, doanh nghiệp	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			- TH1: 7 ngày làm việc - TH2: 10 ngày làm việc

* *Thi đua khen thưởng*

32. Xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể

ĐVT: Ngày

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Bước 2	Xem xét hồ sơ, đề xuất kết quả giải quyết TTHC theo trình tự tương ứng đối với từng trường hợp (<i>gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan</i>), cụ thể: - Trường hợp 1: Hồ sơ không hợp lệ (<i>Tham mưu văn bản thông báo</i>). - Trường hợp 2: Hồ sơ hợp lệ (<i>Tham mưu giải quyết TTHC theo quy định</i>).	Chuyên viên Phòng Quản lý Di sản Văn hóa được giao xử lý hồ sơ	- TH1: 5 ngày - TH 2: 4 ngày
<i>Trường hợp 1: Hồ sơ không hợp lệ cần hoàn thiện hồ sơ</i>			
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng Quản lý Di sản Văn	0,5 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,5 ngày
<i>Trường hợp 2: Kết quả kiểm tra hồ sơ đầy đủ, hợp lệ</i>			
Bước 3	- Duyệt kết quả thẩm định hồ sơ;	Chuyên viên Văn Phòng Sở và	46 ngày

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	- Trình Lãnh đạo Sở phê duyệt các nội dung: + Tham mưu thành lập Hội đồng chuyên ngành cấp Sở: 01 ngày + Công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Báo địa phương : 15 ngày + Tổ chức lấy ý kiến của cộng đồng dân cư nơi cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể đang cư trú trong thời gian 30 ngày:	Phòng Quản lý Di sản	
Bước 4	Tham mưu lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh thành lập Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể cấp tỉnh	Lãnh đạo Phòng Tổ chức Pháp chế	0,5 ngày
	Tham mưu Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể cấp tỉnh: Họp xem xét, đánh giá từng hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể theo quy định tại Điều 7 hoặc Điều 8 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25/12/2023 của Chính phủ kể từ ngày cơ quan thường trực Hội đồng báo cáo xin ý kiến các thành viên Hội đồng về hồ sơ : 1 ngày + Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị kể từ ngày thông báo kết quả xét tặng của Hội đồng: 20 ngày	Lãnh đạo Phòng Tổ chức Pháp chế	21 ngày
Bước 5	Tham mưu xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy Danh sách xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể	Chuyên viên Phòng Tổ chức Pháp chế được giao xử lý hồ sơ.	10 ngày
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5 ngày

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
Bước 7.1	Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Bước 7.2	Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt	Chuyên viên theo dõi lĩnh vực	2 ngày
Bước 7.3	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	2 ngày
Bước 7.4	Ký duyệt kết quả thẩm định ¹⁰⁰ , chuyển phát hành	Lãnh đạo UBND tỉnh	2 ngày
Bước 7.5	Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 8	Chuyển hồ sơ đến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Chuyên viên Phòng Tổ chức Pháp chế	0,5 ngày
Bước 9	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)			- TH 1: 7 ngày - TH 2: 90 ngày

¹⁰⁰ Kết quả thực hiện TTHC: Quyết định trao tặng danh hiệu vinh dự nhà nước của Chủ tịch nước

33. Xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể

ĐVT: Ngày

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Bước 2	Xem xét hồ sơ, đề xuất kết quả giải quyết TTHC theo trình tự tương ứng đối với từng trường hợp (<i>gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan</i>), cụ thể: - Trường hợp 1: Hồ sơ không hợp lệ (<i>Tham mưu văn bản thông báo</i>). - Trường hợp 2: Hồ sơ hợp lệ (<i>Tham mưu giải quyết TTHC theo quy định</i>).	Chuyên viên Phòng Quản lý Di sản Văn hóa được giao xử lý hồ sơ	- TH1: 5 ngày - TH 2: 4 ngày
Trường hợp 1: Hồ sơ không hợp lệ cần hoàn thiện hồ sơ			
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng Quản lý Di sản Văn	0,5 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,5 ngày
Trường hợp 2: Kết quả kiểm tra hồ sơ đầy đủ, hợp lệ			

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 3	- Duyệt kết quả thẩm định hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Sở phê duyệt các nội dung: + Tham mưu thành lập Hội đồng chuyên ngành cấp Sở: 01 ngày + Công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Báo địa phương : 15 ngày + Tổ chức lấy ý kiến của cộng đồng dân cư nơi cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể đang cư trú trong thời gian 30 ngày:	Chuyên viên Phòng Tổ chức pháp chế và Phòng Quản lý Di sản Văn hóa	46 ngày
Bước 4	Tham mưu lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh thành lập Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể cấp tỉnh	Lãnh đạo Phòng Tổ chức pháp chế	0,5 ngày
	Tham mưu Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể cấp tỉnh: Họp xem xét, đánh giá từng hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể theo quy định tại Điều 7 hoặc Điều 8 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25/12/2023 của Chính phủ kể từ ngày cơ quan thường trực Hội đồng báo cáo xin ý kiến các thành viên Hội đồng về hồ sơ : 10 ngày + Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị kể từ ngày thông báo kết quả xét tặng của Hội đồng: 20	Lãnh đạo Phòng Tổ chức pháp chế	21 ngày

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	ngày		
Bước 5	Tham mưu xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy Danh sách xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể	Cán bộ/công chức Phòng Tổ chức pháp chế được giao xử lý hồ sơ.	10 ngày
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5 ngày
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
Bước 7.1	Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Bước 7.2	Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt	Chuyên viên theo dõi lĩnh vực	2 ngày
Bước 7.3	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	2 ngày
Bước 7.4	Ký duyệt kết quả thẩm định ¹⁰¹ , chuyển phát hành	Lãnh đạo UBND tỉnh	2 ngày
Bước 7.5	Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH-TTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 8	Chuyển hồ sơ đến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Chuyên viên Phòng Tổ chức Pháp chế	0,5 ngày
Bước 9	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	

¹⁰¹ Kết quả thực hiện TTHC: Quyết định trao tặng danh hiệu vinh dự nhà nước của Chủ tịch nước

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			- TH 1: 7 ngày - TH 2: 90 ngày

34. Xét tặng danh hiệu Nghệ sĩ nhân dân (đối với Hội đồng cấp cơ sở tại địa phương)

ĐVT: Ngày

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Bước 2	Xem xét hồ sơ, đề xuất kết quả giải quyết TTHC theo trình tự tương ứng đối với từng trường hợp <i>(gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan)</i> , cụ thể: - Trường hợp 1: Hồ sơ không hợp lệ <i>(Tham mưu văn bản thông báo)</i>. - Trường hợp 2: Hồ sơ hợp lệ <i>(Tham mưu giải quyết TTHC theo quy định)</i>.	Chuyên viên Phòng Tổ chức pháp chế được giao xử lý hồ sơ	- TH1: 5 ngày - TH 2: 3 ngày
Trường hợp 1: Hồ sơ không hợp lệ cần hoàn thiện hồ sơ			
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng Tổ chức pháp chế	0,5 ngày

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,5 ngày
<i>Trường hợp 2: Kết quả kiểm tra hồ sơ đầy đủ, hợp lệ</i>			
Bước 3	- Duyệt kết quả thẩm định hồ sơ: 8 ngày - Trình Lãnh đạo Sở phê duyệt các nội dung: Tham mưu thành lập Hội đồng chuyên ngành cấp Sở: 1 ngày + Tham mưu họp Hội đồng chuyên ngành cấp Sở : 10 ngày + Công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” bằng hình thức niêm yết công khai hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của đơn vị kể từ ngày kết thúc thời hạn nhận hồ sơ của cá nhân theo thời gian quy định để lấy ý kiến của Nhân dân: 10 ngày + Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị của Nhân dân kể từ ngày kết thúc thời hạn công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” bằng hình thức niêm yết công khai hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của đơn vị: 15 ngày	Chuyên viên Phòng Tổ chức pháp chế	42 ngày
Bước 4	Tham mưu lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh thành lập Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân sỹ nhân dân” cấp tỉnh	Lãnh đạo Phòng Tổ chức pháp chế	0,5 ngày
	+ Tham mưu Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân sỹ nhân dân” cấp tỉnh: Họp Xem xét, đánh giá từng hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” theo quy định tại Điều 7 Nghị định số	Lãnh đạo Phòng Tổ chức pháp chế	37 ngày

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	61/2024/NĐ kể từ ngày cơ quan thường trực Hội đồng báo cáo xin ý kiến các thành viên Hội đồng về hồ sơ : 10 ngày + Thông báo bằng văn bản về kết quả xét tặng đến các cá nhân có hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” : 07 ngày + Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị kể từ ngày thông báo kết quả xét tặng của Hội đồng: 20 ngày		
Bước 5	Tham mưu xin ý kiến Hội đồng thi đua khen thưởng tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh ủy Danh sách xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”	Chuyên viên Phòng Tổ chức pháp chế được giao xử lý hồ sơ.	65 ngày
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0, 25 ngày
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
<i>Bước 7.1</i>	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	<i>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh</i>	0,5 ngày
<i>Bước 7.2</i>	<i>Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt</i>	<i>Chuyên viên theo dõi lĩnh vực</i>	3 ngày
<i>Bước 7.3</i>	<i>Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh</i>	1 ngày
<i>Bước 7.4</i>	<i>Ký duyệt kết quả thẩm định¹⁰², chuyển phát hành</i>	<i>Lãnh đạo UBND tỉnh</i>	1 ngày
<i>Bước 7.5</i>	<i>Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh</i>	<i>Văn thư Văn phòng UBND tỉnh</i>	0,5 ngày

¹⁰² Kết quả thực hiện TTHC: Quyết định trao tặng danh hiệu vinh dự nhà nước của Chủ tịch nước

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 8	Chuyển hồ sơ đến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Chuyên viên Phòng Tổ chức Pháp chế	0,5 ngày
Bước 9	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0, 25 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			- TH 1: 7 ngày - TH 2: 155 ngày

35. Xét tặng danh hiệu “Nghệ sỹ ưu tú” (đối với Hội đồng cấp cơ sở tại địa phương)

DVT: Ngày

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Bước 2	Xem xét hồ sơ, đề xuất kết quả giải quyết TTHC theo trình tự tương ứng đối với từng trường hợp <i>(gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan)</i> , cụ thể: - Trường hợp 1: Hồ sơ không hợp lệ <i>(Tham mưu văn bản thông báo)</i> . - Trường hợp 2: Hồ sơ hợp lệ <i>(Tham mưu giải quyết TTHC theo quy định)</i> .	Chuyên viên Phòng Tổ chức pháp chế được giao xử lý hồ sơ	- TH1: 5 ngày - TH 2: 3 ngày

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
<i>Trường hợp 1: Hồ sơ không hợp lệ cần hoàn thiện hồ sơ</i>			
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng Tổ chức pháp chế	0,5 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,5 ngày
<i>Trường hợp 2: Kết quả kiểm tra hồ sơ đầy đủ, hợp lệ</i>			
Bước 3	- Duyệt kết quả thẩm định hồ sơ: 8 ngày - Trình Lãnh đạo Sở phê duyệt các nội dung: Tham mưu thành lập Hội đồng chuyên ngành cấp Sở: 1 ngày + Tham mưu họp Hội đồng chuyên ngành cấp Sở : 10 ngày + Công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” bằng hình thức niêm yết công khai hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của đơn vị kể từ ngày kết thúc thời hạn nhận hồ sơ của cá nhân theo thời gian quy định để lấy ý kiến của Nhân dân: 10 ngày + Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị của Nhân dân kể từ ngày kết thúc thời hạn công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” bằng hình thức niêm yết công khai hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của đơn vị: 15 ngày	Chuyên viên Phòng Tổ chức pháp chế	42 ngày
Bước 4	Tham mưu lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh thành lập Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân sỹ ưu tú” cấp tỉnh	Lãnh đạo Phòng Tổ chức pháp chế	0,5 ngày

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	+ Tham mưu Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân sỹ ưu tú” cấp tỉnh: Họp Xem xét, đánh giá từng hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sỹ nhân dân” theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 61/2024/NĐ kể từ ngày cơ quan thường trực Hội đồng báo cáo xin ý kiến các thành viên Hội đồng về hồ sơ : 10 ngày + Thông báo bằng văn bản về kết quả xét tặng đến các cá nhân có hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sỹ ưu tú” : 07 ngày + Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị kể từ ngày thông báo kết quả xét tặng của Hội đồng: 20 ngày	Lãnh đạo Phòng Tổ chức pháp chế	37 ngày
Bước 5	Tham mưu xin ý kiến Hội đồng thi đua khen thưởng tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh ủy Danh sách xét tặng danh hiệu “Nghệ sỹ ưu tú”	Cán bộ/công chức Phòng Tổ chức pháp chế được giao xử lý hồ sơ.	65 ngày
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0, 25 ngày
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
Bước 7.1	Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Bước 7.2	Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt	Chuyên viên theo dõi lĩnh vực	3 ngày
Bước 7.3	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1 ngày
Bước 7.4	Ký duyệt kết quả thẩm định ¹⁰³ , chuyển phát hành	Lãnh đạo UBND tỉnh	1 ngày
Bước 7.5	Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày

¹⁰³ Kết quả thực hiện TTHC: Quyết định trao tặng danh hiệu vinh dự nhà nước của Chủ tịch nước

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh		
Bước 8	Chuyển hồ sơ đến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Chuyên viên Phòng Tổ chức Pháp chế	0,5 ngày
Bước 9	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0, 25 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			- TH 1: 7 ngày - TH 2: 155 ngày

36. Xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật

DVT: Ngày

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Bước 2	Xem xét hồ sơ, đề xuất kết quả giải quyết TTHC theo	Chuyên viên Phòng Quản VH	- TH1: 5 ngày

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	trình tự tương ứng đối với từng trường hợp (<i>gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan</i>), cụ thể: - Trường hợp 1: Hồ sơ không hợp lệ (<i>Tham mưu văn bản thông báo</i>). - Trường hợp 2: Hồ sơ hợp lệ (<i>Tham mưu giải quyết TTHC theo quy định</i>).		- TH 2: 5 ngày
Trường hợp 1: Hồ sơ không hợp lệ cần hoàn thiện hồ sơ			
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng Quản lý VH	0,5 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,5 ngày
Trường hợp 2: Kết quả kiểm tra hồ sơ đầy đủ, hợp lệ			
Bước 3	- Duyệt kết quả thẩm định hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Sở phê duyệt các nội dung: Tham mưu thành lập Hội đồng chuyên ngành cấp Sở: 01 ngày + Công khai danh sách tác giả có tác phẩm, công trình về văn học, nghệ thuật đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật trên phương tiện truyền thông thuộc thẩm quyền quản lý kể từ ngày kết thúc thời hạn nhận hồ sơ của tác giả theo thời gian quy định để lấy ý kiến của Nhân dân: 10 ngày, + Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị của Nhân dân kể từ ngày kết thúc thời hạn công khai danh sách tác giả có tác phẩm, công trình về văn học, nghệ thuật đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật trên phương tiện truyền thông thuộc thẩm quyền quản lý: 15	Chuyên viên Phòng Tổ chức pháp chế	26 ngày

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	ngày		
Bước 4	Tham mưu lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh thành lập Hội đồng xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật cấp tỉnh	Lãnh đạo Phòng Tổ chức pháp chế	1 ngày
	+ Tham mưu Hội đồng xem xét, thảo luận, đánh giá từng tác phẩm, công trình về văn học, nghệ thuật đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật theo quy định tại các Điều 7, 8 Nghị định số 36/2024/NĐ-CP trong thời gian : 01 ngày + Thông báo bằng văn bản về kết quả xét tặng đến các tác giả có tác phẩm, công trình về văn học, nghệ thuật đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật : 10 ngày + Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị kể từ ngày thông báo kết quả xét tặng của Hội đồng: 20 ngày	Lãnh đạo Phòng Tổ chức pháp chế	31 ngày
Bước 5	Tham mưu xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy Danh sách xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật	Cán bộ/công chức Phòng Tổ chức pháp chế được giao xử lý hồ sơ.	10 ngày
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5 ngày
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
Bước 7.1	Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Bước 7.2	Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt	Chuyên viên theo dõi lĩnh vực	2 ngày
Bước 7.3	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1 ngày

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 7.4	Ký duyệt kết quả thẩm định ¹⁰⁴ , chuyển phát hành	Lãnh đạo UBND tỉnh	1 ngày
Bước 7.5	Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH-TTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 8	Chuyển hồ sơ đến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Chuyên viên Phòng Tổ chức Pháp chế	0,5 ngày
Bước 9	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)			- TH 1: 7 ngày - TH 2: 80 ngày

37. Xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày

¹⁰⁴ Kết quả thực hiện TTHC: Quyết định trao tặng danh hiệu vinh dự nhà nước của Chủ tịch nước

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	- Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)		
Bước 2	Xem xét hồ sơ, đề xuất kết quả giải quyết TTHC theo trình tự tương ứng đối với từng trường hợp (<i>gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan</i>), cụ thể: - Trường hợp 1: Hồ sơ không hợp lệ (<i>Tham mưu văn bản thông báo</i>). - Trường hợp 2: Hồ sơ hợp lệ (<i>Tham mưu giải quyết TTHC theo quy định</i>).	Chuyên viên Phòng Quản VH	- TH1: 5 ngày - TH 2: 5 ngày
Trường hợp 1: Hồ sơ không hợp lệ cần hoàn thiện hồ sơ			
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng Quản lý VH	0,5 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,5 ngày
Trường hợp 2: Kết quả kiểm tra hồ sơ đầy đủ, hợp lệ			
Bước 3	- Duyệt kết quả thẩm định hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Sở phê duyệt các nội dung: Tham mưu thành lập Hội đồng chuyên ngành cấp Sở: 01 ngày + Công khai danh sách tác giả có tác phẩm, công trình về văn học, nghệ thuật đề nghị xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật trên phương tiện truyền thông thuộc thẩm quyền quản lý kể từ ngày kết thúc thời hạn nhận hồ sơ của tác giả theo thời gian quy định để lấy	Chuyên viên Văn Phòng Sở	26 ngày

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	ý kiến của Nhân dân: 10 ngày + Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị của Nhân dân kể từ ngày kết thúc thời hạn công khai danh sách tác giả có tác phẩm, công trình về văn học, nghệ thuật đề nghị xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật trên phương tiện truyền thông thuộc thẩm quyền quản lý: 15 ngày		
Bước 4	Tham mưu lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh thành lập Hội đồng xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật cấp tỉnh	Lãnh đạo Văn phòng Sở	01 ngày
	+ Tham mưu Hội đồng xem xét, thảo luận, đánh giá từng tác phẩm, công trình về văn học, nghệ thuật đề nghị xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật theo quy định tại các Điều 7, 8 Nghị định số 36/2024/NĐ-CP trong thời gian : 01 ngày + Thông báo bằng văn bản về kết quả xét tặng đến các tác giả có tác phẩm, công trình về văn học, nghệ thuật đề nghị xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật : 10 ngày + Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị kể từ ngày thông báo kết quả xét tặng của Hội đồng: 20 ngày	Lãnh đạo Văn phòng Sở	31 ngày
Bước 5	Tham mưu xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy Danh sách xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật	Cán bộ/công chức Văn phòng được giao xử lý hồ sơ.	10 ngày
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5 ngày

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
Bước 7.1	Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Bước 7.2	Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt	Chuyên viên theo dõi lĩnh vực	2 ngày
Bước 7.3	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1 ngày
Bước 7.4	Ký duyệt kết quả thẩm định ¹⁰⁵ , chuyển phát hành	Lãnh đạo UBND tỉnh	1 ngày
Bước 7.5	Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 8	Chuyển hồ sơ đến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Chuyên viên Phòng Tổ chức Pháp chế	0,5 ngày
Bước 9	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)			- TH 1: 7 ngày - TH 2: 80 ngày

* Hợp tác Quốc tế

38. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận thành lập và hoạt động của chi nhánh cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam

DVT: Ngày làm việc

¹⁰⁵ Kết quả thực hiện TTHC: Quyết định trao tặng danh hiệu vinh dự nhà nước của Chủ tịch nước

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo quy định	Chuyên viên Phòng QLVH được phân công thẩm định	6,5 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLVH	1 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	1 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
<i>Bước 7.1</i>	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	<i>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.2</i>	<i>Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt</i>	<i>Chuyên viên theo dõi lĩnh vực</i>	<i>2,5 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.3</i>	<i>Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>
<i>Bước 7.4</i>	<i>Ký duyệt kết quả thẩm định¹⁰⁶, chuyển phát hành</i>	<i>Lãnh đạo UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>

¹⁰⁶Kết quả thực hiện TTHC: Giấy Chứng nhận thành lập chi nhánh

Bước 7.5	Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			15 ngày làm việc

39. Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận thành lập và hoạt động của chi nhánh cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam

ĐVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo quy định	Chuyên viên Phòng QLVH được phân công thẩm định	2,0 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLVH	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc

	thư Sở phát hành		
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
Bước 7.1	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	<i>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>
Bước 7.2	<i>Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt</i>	<i>Chuyên viên theo dõi lĩnh vực</i>	<i>1,0 ngày làm việc</i>
Bước 7.3	<i>Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>
Bước 7.4	<i>Ký duyệt kết quả thẩm định¹⁰⁷, chuyển phát hành</i>	<i>Lãnh đạo UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>
Bước 7.5	<i>Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh</i>	<i>Văn thư Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày làm việc</i>
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			7 ngày làm việc

40. Thủ tục gia hạn Giấy chứng nhận thành lập và hoạt động của chi nhánh cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam

¹⁰⁷ Kết quả thực hiện TTHC: Giấy chứng nhận thành lập chi nhánh

ĐVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo quy định	Chuyên viên Phòng QLVH được phân công thẩm định	1,0 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLVH	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
<i>Bước 7.1</i>	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	<i>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh</i>	0,25 ngày làm việc
<i>Bước 7.2</i>	<i>Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt</i>	<i>Chuyên viên theo dõi lĩnh vực</i>	0,5 ngày làm việc
<i>Bước 7.3</i>	<i>Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh</i>	0,5 ngày làm việc
<i>Bước 7.4</i>	<i>Ký duyệt kết quả thẩm định¹⁰⁸, chuyển phát hành</i>	<i>Lãnh đạo UBND tỉnh</i>	0,25 ngày làm việc

¹⁰⁸Kết quả thực hiện TTHC: Giấy chứng nhận thành lập chi nhánh

Bước 7.5	<i>Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh</i>	<i>Văn thư Văn phòng UBND tỉnh</i>	0,25 ngày làm việc
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			5 ngày làm việc

A7. Lĩnh vực Gia đình

1. Thủ tục cấp lần đầu Giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình

ĐVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng QLGD&NS được phân công thẩm định	5,0 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLGD&NS	1,5 ngày làm việc

Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	2,0 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			10 ngày làm việc

2. Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình

DVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng QLGD&NS được phân công thẩm định	1,0 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLGD&NS	0,25 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc

	PVHCC tỉnh		
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			3 ngày làm việc

3. Thủ tục cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình

DVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng QLGD&NS được phân công thẩm định	5,0 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLGD&NS	1,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	2,0 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi	0,5 ngày làm việc

	phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	nhận hồ sơ	
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			10 ngày làm việc

A8. Lĩnh vực Thể thao

1. Thủ tục đăng cai tổ chức giải thi đấu vô địch từng môn thể thao của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

DVT: Ngày

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo từng trường hợp: Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định <i>(Tham mưu văn bản thông báo yêu cầu hoàn thiện hồ sơ)</i>. Trường hợp 2: Hồ sơ đúng theo quy định <i>(Tham mưu giải quyết TTHC theo quy định)</i>.	Chuyên viên Phòng QTDDT được phân công thẩm định	- TH1: 2,5 ngày - TH2: 3,0 ngày
	Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định, cần hoàn thiện hồ sơ		
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLThể dục thể thao	0,5 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,5 ngày

Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
<i>Trường hợp 2: Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ</i>			
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QL Thẻ dục thể thao	0,5 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	1,0 ngày
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5 ngày
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
<i>Bước 7.1</i>	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	<i>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh</i>	<i>0,5 ngày</i>
<i>Bước 7.2</i>	<i>Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt</i>	<i>Chuyên viên theo dõi lĩnh vực</i>	<i>1,0 ngày</i>
<i>Bước 7.3</i>	<i>Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày</i>
<i>Bước 7.4</i>	<i>Ký duyệt kết quả thẩm định¹⁰⁹, chuyển phát hành</i>	<i>Lãnh đạo UBND tỉnh</i>	<i>1,0 ngày</i>
<i>Bước 7.5</i>	<i>Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh</i>	<i>Văn thư Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày</i>
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết (Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không			- TH 1: 5 ngày - TH 2: 10 ngày

¹⁰⁹Kết quả giải quyết TTHC: Quyết định hành chính

tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)

2. Thủ tục đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu thể thao thành tích cao khác do liên đoàn thể thao tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức

DVT: Ngày

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo từng trường hợp: - Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định (<i>Tham mưu văn bản thông báo yêu cầu hoàn thiện hồ sơ</i>). - Trường hợp 2: Hồ sơ đúng theo quy định (<i>Tham mưu giải quyết TTHC theo quy định</i>).	Chuyên viên Phòng QTDTT được phân công thẩm định	- TH1: 2,5 ngày - TH2: 3,0 ngày
	<i>Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định, cần hoàn thiện hồ sơ</i>		
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLThể dục thể thao	0,5 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày

	Trường hợp 2: Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ		
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QL Thể dục thể thao	0,5 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	1,0 ngày
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5 ngày
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
Bước 7.1	Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Bước 7.2	Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt	Chuyên viên theo dõi lĩnh vực	1,0 ngày
Bước 7.3	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 7.4	Ký duyệt kết quả thẩm định ¹¹⁰ , chuyển phát hành	Lãnh đạo UBND tỉnh	1,0 ngày
Bước 7.5	Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết (Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)			- TH 1: 5 ngày - TH 2: 10 ngày

¹¹⁰Kết quả giải quyết TTHC: Quyết định hành chính

3. Thủ tục đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu do Liên đoàn thể thao quốc gia hoặc liên đoàn thể thao quốc tế tổ chức hoặc đăng cai tổ chức

DVT: Ngày

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo từng trường hợp: - Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định (<i>Tham mưu văn bản thông báo yêu cầu hoàn thiện hồ sơ</i>). - Trường hợp 2: Hồ sơ đúng theo quy định (<i>Tham mưu giải quyết TTHC theo quy định</i>).	Chuyên viên Phòng QTDDT được phân công thẩm định	- TH1: 2,5 ngày - TH2: 3,0 ngày
	<i>Trường hợp 1: Hồ sơ không đúng theo quy định, cần hoàn thiện hồ sơ</i>		
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QLThể dục thể thao	0,5 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày

	Trường hợp 2: Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ		
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Phòng QL Thể dục thể thao	0,5 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở	1,0 ngày
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5 ngày
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
Bước 7.1	Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Bước 7.2	Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt	Chuyên viên theo dõi lĩnh vực	1,0 ngày
Bước 7.3	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 7.4	Ký duyệt kết quả thẩm định ¹¹¹ , chuyển phát hành	Lãnh đạo UBND tỉnh	1,0 ngày
Bước 7.5	Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành), chuyển kết quả cho bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cơ quan, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cơ quan, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết (Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)			- TH 1: 5 ngày - TH 2: 10 ngày

¹¹¹Kết quả giải quyết TTHC: Quyết định hành chính

4. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao

ĐVT: Ngày làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên phòng QLTDĐT được phân công thẩm định	4 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLTDĐT	01 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC ¹¹² tại Sở, chuyển văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc

¹¹² Kết quả giải quyết TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao (theo mẫu số 01 Phụ lục III Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024)

Tổng thời gian giải quyết (Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)	7 ngày làm việc
---	------------------------

5. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp

DVT: Ngày làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên phòng QLTDĐT được phân công thẩm định	4 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLTDĐT	01 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết ¹¹³ quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc

¹¹³ Kết quả giải quyết TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao

	Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>	7 ngày làm việc
--	---	------------------------

6. Thủ tục Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp thay đổi nội dung ghi trong giấy chứng nhận

ĐVT: Ngày làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên phòng QLTDĐT được phân công thẩm định	2 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLTDĐT	01 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹¹⁴ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc

¹¹⁴ Kết quả thực hiện TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao

	công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức		
	Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>		5 ngày làm việc

7. Thủ tục Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng

ĐVT: Ngày làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên phòng QLTDĐT được phân công thẩm định	2 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLTDĐT	01 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹¹⁵ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi	0,5 ngày làm việc

¹¹⁵ Kết quả thực hiện TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao

	chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	nhận hồ sơ	
	Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>		5 ngày làm việc

8. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Đấu kiếm thể thao

ĐVT: Ngày làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên phòng QLTDĐT được phân công thẩm định	4 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLTDĐT	01 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹¹⁶ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi	0,5 ngày làm việc

¹¹⁶ Kết quả thực hiện TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao

	chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	nhận hồ sơ	
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			7 ngày làm việc

9. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng ném

ĐVT: Ngày làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên phòng QLTDĐT được phân công thẩm định	4 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLTDĐT	01 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹¹⁷ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi	0,5 ngày làm việc

¹¹⁷ Kết quả thực hiện TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao

	chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	nhận hồ sơ	
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			7 ngày làm việc

10. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Wushu

DVT: Ngày làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên phòng QLTDĐT được phân công thẩm định	4 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLTDĐT	01 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹¹⁸ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi	0,5 ngày làm việc

¹¹⁸ Kết quả thực hiện TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao

	cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	nhận hồ sơ	
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			7 ngày làm việc

11. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Leo núi thể thao

DVT: Ngày làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên phòng QLTDĐT được phân công thẩm định	4 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLTDĐT	01 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹¹⁹ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi	0,5 ngày làm việc

¹¹⁹ Kết quả thực hiện TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao

	cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	nhận hồ sơ	
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			7 ngày làm việc

12. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng rổ

ĐVT: Ngày làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên phòng QLTDĐT được phân công thẩm định	4 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLTDĐT	01 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹²⁰ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi	0,5 ngày làm việc

¹²⁰ Kết quả thực hiện TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao

	quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	nhận hồ sơ	
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			7 ngày làm việc

13. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Yoga

ĐVT: Ngày làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên phòng QLTDĐT được phân công thẩm định	4 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLTDĐT	01 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹²¹ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi	0,5 ngày làm việc

¹²¹ Kết quả thực hiện TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao

	quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	nhận hồ sơ	
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			7 ngày làm việc

14. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Golf

DVT: Ngày làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên phòng QLTDĐT được phân công thẩm định	4 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLTDĐT	01 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹²² cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết	- Trung tâm PVHCC tỉnh;	0,5 ngày làm việc

¹²² Kết quả thực hiện TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao

	quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			7 ngày làm việc

15. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Cầu lông

DVT: Ngày làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên phòng QLTDĐT được phân công thẩm định	4 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLTDĐT	01 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹²³ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc

¹²³ Kết quả thực hiện TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao

Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			7 ngày làm việc

16. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Taekwondo

DVT: Ngày làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên phòng QLTDĐT được phân công thẩm định	4 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLTDĐT	01 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹²⁴ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc

¹²⁴ Kết quả thực hiện TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao

Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			7 ngày làm việc

17. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Karate

DVT: Ngày làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên phòng QLTDĐT được phân công thẩm định	4 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLTDĐT	01 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹²⁵ cho Trung	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc

¹²⁵ Kết quả thực hiện TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao

	tâm PVHCC tỉnh.		
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			7 ngày làm việc

18. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bơi, lặn

DVT: Ngày làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên phòng QLTDĐT được phân công thẩm định	4 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLTDĐT	01 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹²⁶ cho Trung	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc

¹²⁶ Kết quả giải quyết TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao

	tâm PVHCC tỉnh.		
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết (Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)			7 ngày làm việc

19. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Billards & snooker

DVT: Ngày làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên phòng QLTDĐT được phân công thẩm định	4 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLTDĐT	01 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹²⁷ cho Trung	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc

¹²⁷ Kết quả thực hiện TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao

	tâm PVHCC tỉnh.		
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			7 ngày làm việc

20. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng bàn

ĐVT: Ngày làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên phòng QLTDĐT được phân công thẩm định	4 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLTDĐT	01 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc

Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹²⁸ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			7 ngày làm việc

21. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Dù lượn và điều bay

ĐVT: Ngày làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên phòng QLTDĐT được phân công thẩm định	4 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLTDĐT	01 ngày làm việc

¹²⁸ Kết quả thực hiện TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao

Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹²⁹ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			7 ngày làm việc

22. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Khiêu vũ thể thao

ĐVT: Ngày làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên phòng QLTDĐT được phân công thẩm định	4 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết	Lãnh đạo phòng QLTDĐT	01 ngày làm việc

¹²⁹ Kết quả thực hiện TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao

	quả thẩm định TTHC.		
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹³⁰ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			7 ngày làm việc

23. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thẩm mỹ

ĐVT: Ngày làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên phòng QLTDĐT được phân công thẩm định	4 ngày làm việc

¹³⁰ Kết quả thực hiện TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao

Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLTDĐT	01 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹³¹ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			7 ngày làm việc

24. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Judo

ĐVT: Ngày làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc

¹³¹ Kết quả thực hiện TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao

	giải quyết hồ sơ (nếu có)		
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên phòng QLTDĐT được phân công thẩm định	4 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLTDĐT	01 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹³² cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			7 ngày làm việc

25. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thể hình và Fitness

ĐVT: Ngày làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh).	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc

¹³² Kết quả thực hiện TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao

	- Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)		
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên phòng QLTDĐT được phân công thẩm định	4 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLTDĐT	01 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹³³ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			7 ngày làm việc

26. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lân Sư Rồng

DVT: Ngày làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc

¹³³ Kết quả thực hiện TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao

	Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)		
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên phòng QLTDĐT được phân công thẩm định	4 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLTDĐT	01 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹³⁴ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			7 ngày làm việc

27. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ đạo thể thao giải trí

DVT: Ngày làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét	- Trung tâm PVHCC của tỉnh;	0,5 ngày làm việc

¹³⁴ Kết quả thực hiện TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao

	(scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên phòng QLTDĐT được phân công thẩm định	4 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLTDĐT	01 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹³⁵ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			7 ngày làm việc

28. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn quyền anh

DVT: Ngày làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
--------	-----------------------------	------------------------	---------------------

¹³⁵ Kết quả thực hiện TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao

Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên phòng QLTDĐT được phân công thẩm định	4 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLTDĐT	01 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹³⁶ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			7 ngày làm việc

29. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn võ cổ truyền và Vovinam

ĐVT: Ngày làm việc

¹³⁶ Kết quả thực hiện TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên phòng QLTDĐT được phân công thẩm định	4 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLTDĐT	01 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹³⁷ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			7 ngày làm việc

¹³⁷ Kết quả thực hiện TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao

30. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng đá

DVT: Ngày làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên phòng QLTDĐT được phân công thẩm định	4 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLTDĐT	01 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹³⁸ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			7 ngày làm việc

¹³⁸ Kết quả thực hiện TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao

31. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn quần vợt

ĐVT: Ngày làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên phòng QLTDĐT được phân công thẩm định	4 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLTDĐT	01 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹³⁹ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			7 ngày làm việc

¹³⁹ Kết quả thực hiện TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao

32. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Patin

ĐVT: Ngày làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên phòng QLTDĐT được phân công thẩm định	4 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLTDĐT	01 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹⁴⁰ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết			7 ngày làm việc

¹⁴⁰ Kết quả thực hiện TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao

(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định;
không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)

33. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bắn súng thể thao

ĐVT: Ngày làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên phòng QLTDĐT được phân công thẩm định	4 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLTDĐT	01 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở, chuyển văn thư sở phát hành	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹⁴¹ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc

¹⁴¹ Kết quả thực hiện TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao

Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>	7 ngày làm việc
--	------------------------

A8. Lĩnh vực Du lịch**1. Thủ tục: Công nhận Khu du lịch cấp tỉnh***ĐVT: Ngày*

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên được phân công thẩm định	41,5 ngày
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLDL	01 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở chuyển Văn thư sở phát hành.	Lãnh đạo Sở	01 ngày
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận 1 cửa của Sở	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
<i>Bước 6.1</i>	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	<i>TTPVHCC tỉnh</i>	<i>1 ngày</i>

Bước 6.2	Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt	Chuyên viên theo dõi lĩnh vực	10,5 ngày
Bước 6.3	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	02 ngày
Bước 6.4	Ký hồ sơ, chuyển phát hành	Lãnh đạo UBND tỉnh	01 ngày
Bước 6.5	Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành) chuyển kết quả ¹⁴² cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết <i>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân</i>			60 ngày

2. Thủ tục: Công nhận Điểm du lịch

DVT: Ngày

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên được phân công	16,5 ngày

¹⁴² Kết quả của việc thực hiện TTHC: Quyết định công nhận Khu du lịch

		thẩm định	
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLDL	01 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở chuyển Văn thư sở phát hành.	Lãnh đạo Sở	01 ngày
Bước 5	Phát hành, chuyển Bộ phận 1 cửa của Sở	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở tại Trung tâm PVHCC tỉnh	
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
Bước 6.1	Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ	TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày
Bước 6.2	Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt	Chuyên viên theo dõi lĩnh vực	06 ngày
Bước 6.3	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	02 ngày
Bước 6.4	Ký hồ sơ, chuyển phát hành	Lãnh đạo UBND tỉnh	01 ngày
Bước 6.5	Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành) chuyển kết quả ¹⁴³ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết			30 ngày
<i>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân</i>			

¹⁴³ Kết quả của việc thực hiện TTHC: Quyết định công nhận điểm du lịch

3. Thủ tục: Cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa

ĐVT: Ngày

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên được phân công thẩm định	6,5 ngày
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QL DL	01 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở	Lãnh đạo Sở	01 ngày
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹⁴⁴ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày

¹⁴⁴ Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa.

Tổng thời gian giải quyết (Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)	10 ngày
--	----------------

4. Thủ tục: Cấp lại giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa

DVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên được phân công thẩm định	2 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLDL	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở	Lãnh đạo Sở	1 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹⁴⁵ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc

¹⁴⁵ Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa.

Tổng thời gian giải quyết

(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)

05 ngày làm việc

5. Thủ tục: Cấp đổi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa

DVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên được phân công thẩm định	2 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLDL	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở	Lãnh đạo Sở	1 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			05 ngày làm việc

6. Thủ tục: Thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành

DVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên được phân công thẩm định	2 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QL DL	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở	Lãnh đạo Sở	1 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹⁴⁶ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không</i>			05 ngày làm việc

¹⁴⁶ Kết quả của việc thực hiện TTHC: Quyết định thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa

tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)

7. Thủ tục: Thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp giải thể

DVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên được phân công thẩm định	2 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QL DL	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở	Lãnh đạo Sở	1 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹⁴⁷ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			05 ngày làm việc

¹⁴⁷ Kết quả của việc thực hiện TTHC: Quyết định thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa

8. Thủ tục: Thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp phá sản

ĐVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên được phân công thẩm định	2 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QL DL	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở	Lãnh đạo Sở	1 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹⁴⁸ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không</i>			05 ngày làm việc

¹⁴⁸ Kết quả của việc thực hiện TTHC: Quyết định thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa

<i>tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>	
--	--

9. Thủ tục: Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài

DVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên được phân công thẩm định	2 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QL DL	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở	Lãnh đạo Sở	1 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹⁴⁹ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết			05 ngày làm việc

¹⁴⁹ Quyết định chấm dứt giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa

<i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>	
--	--

10. Thủ tục: Cấp Giấy chứng nhận khóa cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch nội địa và hướng dẫn viên du lịch quốc tế

ĐVT: Ngày

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên được phân công thẩm định	6,5 ngày
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QL DL	1 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹⁵⁰ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			10 ngày

¹⁵⁰ Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy chứng nhận khóa cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch nội địa và hướng dẫn viên du lịch quốc tế

11. Thủ tục: Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài

DVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo từng trường hợp: - Trường hợp 1: nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện phù hợp với cam kết của Việt Nam trong các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên - Trường hợp 2: nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện không phù hợp với cam kết của Việt Nam hoặc doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài không thuộc quốc gia, vùng lãnh thổ tham gia điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên	- Chuyên viên phòng QL DL được phân công thẩm định	- TH 1: 4 ngày làm việc - TH 2: 7 ngày làm việc
	<i>Trường hợp 1: nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện phù hợp với cam kết của Việt Nam trong các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên</i>		
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QL DL	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	

			0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
	<i>Trường hợp 2: nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện không phù hợp với cam kết của Việt Nam hoặc doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài không thuộc quốc gia, vùng lãnh thổ tham gia điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên</i>		
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLDL	02 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở	Lãnh đạo Sở	02 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹⁵¹ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	01 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			- TH 1: 07 ngày làm việc - TH 2: 13 ngày làm việc

¹⁵¹ Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy phép thành lập văn phòng đại diện

12. Thủ tục: Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp chuyển địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện

DVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên được phân công thẩm định	2 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLDL	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở	Lãnh đạo Sở	1 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹⁵² cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư + Chuyên viên	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết			05 ngày làm việc

¹⁵² Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy phép

(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)

13. Thủ tục: Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện bị mất, bị hủy hoại, bị hư hỏng hoặc bị tiêu hủy

DVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên phòng quản lý Du lịch được phân công thẩm định	2 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QL DL	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở	Lãnh đạo Sở	1 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹⁵³ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc

¹⁵³ Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy phép.

Tổng thời gian giải quyết (Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)	05 ngày làm việc
--	-------------------------

**14. Thủ tục: Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ
lữ hành nước ngoài**

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu giải quyết theo từng trường hợp: - Trường hợp 1: việc điều chỉnh nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện không dẫn đến Văn phòng đại diện có nội dung hoạt động không phù hợp với cam kết của Việt Nam hoặc doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài không thuộc quốc gia, vùng lãnh thổ tham gia điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên - Trường hợp 2: việc điều chỉnh nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện dẫn đến Văn phòng đại diện có nội dung hoạt động không phù hợp với cam kết của Việt Nam hoặc doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài không thuộc quốc gia, vùng lãnh thổ tham gia điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên	- Chuyên viên phòng QL DL được phân công thẩm định	- TH 1: 2 ngày làm việc - TH 2: 7 ngày làm việc

Trường hợp 1	<i>Việc điều chỉnh nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện không dẫn đến Văn phòng đại diện có nội dung hoạt động không phù hợp với cam kết của Việt Nam hoặc doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lưu hành nước ngoài không thuộc quốc gia, vùng lãnh thổ tham gia điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên</i>		
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLDL	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Trường hợp 2:	<i>Việc điều chỉnh nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện dẫn đến Văn phòng đại diện có nội dung hoạt động không phù hợp với cam kết của Việt Nam hoặc doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lưu hành nước ngoài không thuộc quốc gia, vùng lãnh thổ tham gia điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên</i>		
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLDL	02 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở	Lãnh đạo Sở	02 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹⁵⁴ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	01 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc

¹⁵⁴ Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy phép thành lập văn phòng đại diện

	hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>		- TH 1: 05 ngày làm việc - TH 2: 13 ngày làm việc

15. Thủ tục: Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài

ĐVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên phòng QL DL được phân công thẩm định	2 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QL DL	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở	Lãnh đạo Sở	1 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹⁵⁵ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ	0,5 ngày làm việc

¹⁵⁵ Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy phép thành lập văn phòng đại diện

tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	sơ	
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>		05 ngày làm việc

16. Thủ tục: Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm

DVT: Ngày

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên phòng QLDL được phân công thẩm định	6,5 ngày
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLDL	1 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹⁵⁶ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày

¹⁵⁶ Kết quả của việc thực hiện TTHC: Thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm

Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			10 ngày

17. Thủ tục: Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế

DVT: Ngày

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên phòng QL DL được phân công thẩm định	11,5 ngày
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QL DL	1 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày

Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			15 ngày

18. Thủ tục: Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa*ĐVT: Ngày*

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên phòng QL DL được phân công thẩm định	11,5 ngày
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QL DL	1 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹⁵⁷ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			15 ngày

¹⁵⁷ Kết quả của việc thực hiện TTHC: Thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa.

19. Thủ tục: Cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa

ĐVT: Ngày

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên phòng QL DL được phân công thẩm định	6,5 ngày
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QL DL	1 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹⁵⁸ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			10 ngày

¹⁵⁸ Kết quả của việc thực hiện TTHC: Thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế/Thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa

20. Thủ tục: Cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch*ĐVT: Ngày*

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên phòng QLDL được phân công thẩm định	6,5 ngày
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLDL	1 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹⁵⁹ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời</i>			10 ngày

¹⁵⁹ Kết quả của việc thực hiện TTHC: Thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế/Thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa/Thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm

gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)

21. Thủ tục: Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ thể thao đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch

ĐVT: Ngày

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên phòng QL DL được phân công thẩm định	16,5 ngày
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QL DL	1 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹⁶⁰ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết			20 ngày

¹⁶⁰ Kết quả của việc thực hiện TTHC: Quyết định.

(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)

22. Thủ tục: Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ vui chơi, giải trí đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch

DVT: Ngày

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên phòng QLDL được phân công thẩm định	16,5 ngày
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLDL	1 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹⁶¹ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày

¹⁶¹ Kết quả của việc thực hiện TTHC: Quyết định

Tổng thời gian giải quyết (Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)	20 ngày
---	----------------

23. Thủ tục Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ chăm sóc sức khỏe đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch

ĐVT: Ngày

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên phòng QLDL được phân công thẩm định	16,5 ngày
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLDL	1 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹⁶² cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày

¹⁶² Kết quả của việc thực hiện TTHC: Quyết định

Tổng thời gian giải quyết (Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)	20 ngày
---	----------------

24. Thủ tục: Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch

DVT: Ngày

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Chuyên viên phòng QLDL được phân công thẩm định	16,5 ngày
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLDL	1 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹⁶³ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày

¹⁶³ Kết quả của việc thực hiện TTHC: Quyết định

Tổng thời gian giải quyết (Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)	20 ngày
---	----------------

25. Thủ tục: Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch

DVT: Ngày

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên phòng QLDL được phân công thẩm định	16,5 ngày
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QLDL	1 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹⁶⁴ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày

¹⁶⁴ Kết quả của việc thực hiện TTHC: Quyết định.

Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			20 ngày

26. Thủ tục: Công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1 sao, 2 sao, 3 sao đối với khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, tàu thủy lưu trú du lịch

ĐVT: Ngày

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên phòng QL DL được phân công thẩm định	26,5 ngày
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng QL DL	1 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở	Lãnh đạo Sở	1 ngày

Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả ¹⁶⁵ cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			30 ngày

¹⁶⁵ Kết quả của việc thực hiện TTHC: Quyết định công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch.

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

A1. Lĩnh vực Văn hóa

1. Thủ tục tiếp nhận hồ sơ đăng ký lễ hội quy mô cấp xã

DVT: Ngày làm việc

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC tỉnh thì chuyển về Trung tâm PVHCC xã). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Lãnh đạo/chuyên viên Phòng Văn hóa - Xã hội	9 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo UBND xã phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả ¹⁶⁶ TTHC tại UBND xã	Lãnh đạo UBND xã	3,5 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC xã.	Văn thư + Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ	1 ngày làm việc
Bước 6	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC tỉnh thì chuyển về Trung tâm PVHCC xã). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối	Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc

¹⁶⁶ Kết quả TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

Thứ tự	Trình tự/Nội dung thực hiện	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	giải quyết hồ sơ (nếu có)		
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)			15 ngày làm việc

A2. Lĩnh vực Phát thanh Truyền hình và Thông tin điện tử

1. Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

ĐVT: Ngày

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC tỉnh thì chuyển về Trung tâm PVHCC xã). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Lãnh đạo phòng VHXXH - Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ	8,0 ngày
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo UBND xã phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo phòng VHXXH	3,0 ngày

Bước 4	Xét duyệt kết quả ¹⁶⁷ TTHC tại UBND xã	Lãnh đạo UBND xã	2,5 ngày
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC xã.	Văn thư + Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ	0,5 ngày
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh để trả cho tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			15 ngày

2. Thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

ĐVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC tỉnh thì chuyển về Trung tâm PVHCC xã). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc

¹⁶⁷ Kết quả TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

	quyết hồ sơ (nếu có)		
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Lãnh đạo phòng VHXX - Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ	2,0 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo UBND xã phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo phòng VHXX	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả ¹⁶⁸ TTHC tại UBND xã	Lãnh đạo UBND xã	1,0 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC xã.	Văn thư + Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho Tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh để trả cho tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			5,0 ngày làm việc

¹⁶⁸ Kết quả TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

3. Thủ tục gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

ĐVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC tỉnh thì chuyển về Trung tâm PVHCC xã). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Lãnh đạo phòng VHXXH - Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ	2,0 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo UBND xã phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo phòng VHXXH	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả ¹⁶⁹ TTHC tại UBND xã	Lãnh đạo UBND xã	1,0 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC xã.	Văn thư + Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh để trả cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)</i>			5,0 ngày làm việc

¹⁶⁹ Kết quả TTHC: Quyết định gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

4. Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

ĐVT: Ngày làm việc

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC tỉnh thì chuyển về Trung tâm PVHCC xã). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Lãnh đạo phòng VHXX - Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ	2,0 ngày làm việc
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo UBND xã phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo phòng VHXX	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt kết quả ¹⁷⁰ TTHC tại UBND xã	Lãnh đạo UBND xã	1,0 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC xã.	Văn thư + Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh để trả cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết <i>(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; không tính</i>			5,0 ngày làm việc

¹⁷⁰ Kết quả TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)

A3. Lĩnh vực Gia đình

1. Thủ tục cấm tiếp xúc theo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

ĐVT: Giờ

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC tỉnh thì chuyển về Trung tâm PVHCC xã). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	1 giờ
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Lãnh đạo phòng VHXX - Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ	5 giờ
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo UBND xã phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo phòng VHXX	2 giờ
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại UBND xã	Lãnh đạo UBND xã	2 giờ
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC xã.	Văn thư + Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ	1 giờ
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh để trả cho tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi nhận hồ sơ	1 giờ

Tổng thời gian giải quyết (Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính từ khi nhận được đề nghị cấm tiếp xúc)	12 giờ
---	--------

2. Thủ tục hủy bỏ Quyết định cấm tiếp xúc theo đơn đề nghị

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC tỉnh thì chuyển về Trung tâm PVHCC xã). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã nơi nhận hồ sơ	1 giờ
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	- Lãnh đạo phòng VHXX - Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ	5 giờ
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo UBND xã phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo phòng VHXX	2 giờ
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại UBND xã	Lãnh đạo UBND xã	2 giờ
Bước 5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC xã.	Văn thư + Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ	1 giờ
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh để trả cho tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi nhận hồ sơ	1 giờ
Tổng thời gian giải quyết			12 giờ

(Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính kể từ khi nhận được đề nghị hủy bỏ quyết định cấm tiếp xúc)

Phần III
BIỂU TỔNG HỢP DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

TT	LĨNH VỰC/ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Quyết định công bố DM TTHC	Số ngày thực hiện theo DM TTHC công bố	Số ngày thực hiện theo QTNB
A	TTHC CẤP TỈNH			
A1	Lĩnh vực Báo chí			
1	Chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép hoạt động báo chí đối với cơ quan báo chí của địa phương	Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 23/6/2025	10 ngày làm việc	10 ngày làm việc
2	Cấp giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm đối với cơ quan báo chí của địa phương	Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 23/6/2025	10 ngày làm việc	10 ngày làm việc
3	Cấp giấy phép sửa đổi, bổ sung những nội dung ghi trong giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm đối với cơ quan báo chí của địa phương	Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 23/6/2025	10 ngày làm việc	10 ngày làm việc
4	Chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm báo chí đối với cơ quan báo chí của địa phương	Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 23/6/2025	10 ngày làm việc	10 ngày làm việc
5	Cấp giấy phép xuất bản phụ trương đối với cơ quan báo chí của địa phương	Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 23/6/2025	10 ngày làm việc	10 ngày làm việc
6	Cấp giấy phép sửa đổi, bổ sung những nội dung giấy phép xuất bản phụ trương đối với cơ quan báo chí của địa phương	Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 23/6/2025	10 ngày làm việc	10 ngày làm việc

7	Chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản phụ trương đối với cơ quan báo chí của địa phương	Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 23/6/2025	10 ngày làm việc	10 ngày làm việc
8	Cấp giấy phép xuất bản đặc san đối với các cơ quan, tổ chức ở địa phương	Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 23/6/2025	10 ngày làm việc	10 ngày làm việc
9	Chấp thuận thay đổi nội dung trong giấy phép xuất bản đặc san đối với các cơ quan, tổ chức ở địa phương	Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 23/6/2025	7 ngày làm việc	7 ngày làm việc
10	Tiếp nhận đăng ký danh mục báo chí nhập khẩu	Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 23/6/2025	Không quy định	Không quy định
11	Cấp Giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)	Quyết định số 677/QĐ-UBND ngày 26/3/2025	20 ngày	20 ngày
12	Văn bản chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)	Quyết định số 677/QĐ-UBND ngày 26/3/2025	15 ngày	15 ngày
13	Cho phép hợp báo (trong nước)	Quyết định số 677/QĐ-UBND ngày 26/3/2025	Không quy định	Không quy định
14	Cho phép hợp báo (nước ngoài)	Quyết định số 677/QĐ-UBND ngày 26/3/2025	02 ngày	02 ngày
A2	Lĩnh vực xuất bản, in và phát hành			
1	Cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài	Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 23/6/2025	7 ngày làm việc	7 ngày làm việc
2	Cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài	Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 23/6/2025	5 ngày làm việc	5 ngày làm việc

3	Gia hạn giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài	Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 23/6/2025	5 ngày làm việc	5 ngày làm việc
4	Điều chỉnh, bổ sung thông tin trong giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài	Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 23/6/2025	5 ngày làm việc	5 ngày làm việc
5	Cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh	Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 23/6/2025	10 ngày làm việc	10 ngày làm việc
6	Cấp giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm	Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 23/6/2025	5 ngày làm việc	5 ngày làm việc
7	Cấp lại giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm	Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 23/6/2025	5 ngày làm việc	5 ngày làm việc
8	Cấp giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm	Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 23/6/2025	5 ngày làm việc	5 ngày làm việc
9	Cấp giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	Quyết định số 677/QĐ-UBND ngày 26/3/2025	15 ngày	15 ngày
10	Cấp lại giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	Quyết định số 677/QĐ-UBND ngày 26/3/2025	5 ngày làm việc	5 ngày làm việc
11	Cấp đổi giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	Quyết định số 677/QĐ-UBND ngày 26/3/2025	5 ngày làm việc	5 ngày làm việc
12	Cấp giấy phép in gia công xuất bản phẩm cho nước ngoài	Quyết định số 677/QĐ-UBND ngày 26/3/2025	10 ngày	10 ngày
13	Cấp giấy phép hoạt động in	Quyết định số 677/QĐ-UBND ngày 26/3/2025	15 ngày	15 ngày

14	Cấp lại giấy phép hoạt động in	Quyết định số 677/QĐ-UBND ngày 26/3/2025	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc
15	Xác nhận đăng ký hoạt động cơ sở in	Quyết định số 677/QĐ-UBND ngày 26/3/2025	3 ngày làm việc	3 ngày làm việc
16	Xác nhận thay đổi thông tin đăng ký hoạt động cơ sở in	Quyết định số 677/QĐ-UBND ngày 26/3/2025	3 ngày làm việc	3 ngày làm việc
17	Cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh	Quyết định số 677/QĐ-UBND ngày 26/3/2025	15 ngày	15 ngày
A3	Lĩnh vực phát thanh truyền hình và thông tin điện tử			
1	Cấp giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ mạng xã hội	Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 23/6/2025	5 ngày làm việc	5 ngày làm việc
2	Sửa đổi, bổ sung giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ mạng xã hội	Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 23/6/2025	5 ngày làm việc	5 ngày làm việc
3	Cấp lại Giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ mạng xã hội	Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 23/6/2025	3 ngày làm việc	3 ngày làm việc
4	Cấp đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh	Quyết định số 677/QĐ-UBND ngày 26/3/2025	12 ngày làm việc	12 ngày làm việc
5	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh	Quyết định số 677/QĐ-UBND ngày 26/3/2025	8 ngày làm việc	8 ngày làm việc
6	Cấp Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	Quyết định số 677/QĐ-UBND ngày 26/3/2025	10 ngày làm việc	10 ngày làm việc
7	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	Quyết định số 677/QĐ-UBND ngày 26/3/2025	5 ngày làm việc	5 ngày làm việc

8	Cấp gia hạn Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	Quyết định số 677/QĐ-UBND ngày 26/3/2025	5 ngày làm việc	5 ngày làm việc
9	Cấp lại Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	Quyết định số 677/QĐ-UBND ngày 26/3/2025	5 ngày làm việc	5 ngày làm việc
10	Cấp Giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	Quyết định số 677/QĐ-UBND ngày 26/3/2025	15 ngày	15 ngày
11	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	Quyết định số 677/QĐ-UBND ngày 26/3/2025	5 ngày làm việc	5 ngày làm việc
12	Cấp gia hạn Giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	Quyết định số 677/QĐ-UBND ngày 26/3/2025	5 ngày làm việc	5 ngày làm việc
13	Cấp lại Giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	Quyết định số 677/QĐ-UBND ngày 26/3/2025	5 ngày làm việc	5 ngày làm việc
14	Cấp Giấy xác nhận thông báo phát hành trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	Quyết định số 677/QĐ-UBND ngày 26/3/2025	10 ngày	10 ngày
15	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận thông báo phát hành trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	Quyết định số 677/QĐ-UBND ngày 26/3/2025	5 ngày làm việc	5 ngày làm việc
16	Cấp lại Giấy xác nhận thông báo phát hành trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	Quyết định số 677/QĐ-UBND ngày 26/3/2025	5 ngày làm việc	5 ngày làm việc
A4	Lĩnh vực Thông tin đối ngoại			
1	Trung bày tranh, ảnh và các hình thức thông tin khác bên ngoài trụ sở cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài (địa phương)	Quyết định số 677/QĐ-UBND ngày 26/3/2025	10 ngày làm việc	10 ngày làm việc
A5	Lĩnh vực Di sản văn hóa			
1	Công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng cấp tỉnh, ban hoặc trung tâm quản lý di tích	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	100 ngày	100 ngày

2	Công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng ngoài công lập, tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc đang quản lý hợp pháp hiện vật	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	100 ngày	100 ngày
3	Cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	30 ngày	30 ngày
4	Cấp giấy phép khai quật khẩn cấp	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	3 ngày	3 ngày
5	Cho phép người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể tại địa phương	Quyết định số 1500/QĐ-UBND ngày 26/5/2025	20 ngày làm việc	20 ngày làm việc
6	Xác nhận đủ điều kiện được cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	15 ngày làm việc	15 ngày làm việc
7	Đăng kí di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	15 ngày làm việc	15 ngày làm việc
8	Cấp chứng chỉ hành nghề mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	30 ngày	30 ngày
9	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	15 ngày làm việc	15 ngày làm việc
10	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật.	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	5 ngày làm việc	5 ngày làm việc
11	Cấp chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích.	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	5 ngày làm việc	5 ngày làm việc
12	Cấp lại chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích.	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	5 ngày làm việc	5 ngày làm việc
13	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích.	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	10 ngày làm việc	10 ngày làm việc

14	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	5 ngày làm việc	5 ngày làm việc
15	Cho phép người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu, sưu tầm di sản tư liệu (địa phương)	Quyết định số 1500/QĐ-UBND ngày 26/5/2025	20 ngày làm việc	20 ngày làm việc
16	Cấp phép nhập khẩu di vật, cổ vật không nhằm mục đích kinh doanh cấp tỉnh			
	16.1. Trường hợp hồ sơ hợp lệ	Quyết định số 754/QĐ-UBND ngày 04/4/2025	16 giờ làm việc (2 ngày làm việc)	16 giờ làm việc (2 ngày làm việc)
	16.2. Trường hợp cần xin ý kiến của cơ quan có liên quan	Quyết định số 754/QĐ-UBND ngày 04/4/2025	10 ngày.	10 ngày.
A6	Lĩnh vực Văn hóa			
*	<i>Điện ảnh</i>			
1	Cấp Giấy phép phân loại phim	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	12 ngày	12 ngày
*	<i>Mỹ Thuật, Nhiếp ảnh và triển lãm</i>			
2	Tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật (thảm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	7 ngày làm việc	7 ngày làm việc
3	Cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật (thảm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh):	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	7 ngày làm việc	7 ngày làm việc
4	Cấp giấy phép sao chép tác phẩm mỹ thuật về danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	7 ngày làm việc	7 ngày làm việc
5	Cấp giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025		

	<i>5.1. Đối với các công trình, tranh hoành tráng không phải có ý kiến của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch</i>	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	7 ngày làm việc	7 ngày làm việc
	<i>5.2. Đối với các công trình, tranh hoành tráng phải có ý kiến của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</i>	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	20 ngày	20 ngày
6	Cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	7 ngày làm việc	7 ngày làm việc
7	Cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam (UBND tỉnh)	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	7 ngày làm việc	7 ngày làm việc
8	Cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt nam ra nước ngoài triển lãm (UBND tỉnh)	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	7 ngày làm việc	7 ngày làm việc
9	Cấp Giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025		
	<i>9.1.Trường hợp không phải thành lập hội đồng thẩm định</i>	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	7 ngày làm việc	7 ngày làm việc
	<i>9.2.Trường hợp phải thành lập Hội đồng thẩm định do triển lãm có nội dung không thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch; triển lãm có quy mô quốc gia, quốc tế hoặc nội dung phức tạp</i>	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	15 ngày làm việc	15 ngày làm việc
10	Cấp Giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025		
	<i>10.1 Trường hợp không phải thành lập hội đồng thẩm định:</i>	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	7 ngày làm việc	7 ngày làm việc

	<i>10.2.Trường hợp phải thành lập Hội đồng thẩm định do triển lãm có nội dung không thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch; triển lãm có quy mô quốc gia, quốc tế hoặc nội dung phức tạp:</i>	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	15 ngày làm việc	15 ngày làm việc
11	Cấp lại Giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025		
	<i>11.1.Trường hợp không phải thành lập hội đồng thẩm định</i>	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	7 ngày làm việc	7 ngày làm việc
	<i>11.2.Trường hợp phải thành lập hội đồng thẩm định do triển lãm có nội dung không thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch; triển lãm có quy mô quốc gia, quốc tế hoặc nội dung phức tạp:</i>	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	15 ngày làm việc	15 ngày làm việc
12	Cấp lại Giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025		
	<i>12.1. Trường hợp không phải thành lập hội đồng thẩm định</i>	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	7 ngày làm việc	7 ngày làm việc
	<i>12.2.Trường hợp phải thành lập hội đồng thẩm định do triển lãm có nội dung không thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch; triển lãm có quy mô quốc gia, quốc tế hoặc nội dung phức tạp</i>	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	15 ngày làm việc	15 ngày làm việc
13	Thủ tục thông báo tổ chức triển lãm do tổ chức ở địa phương hoặc cá nhân tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025		

	<i>13.1.Trường hợp không phải thành lập hội đồng thẩm định</i>	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	7 ngày làm việc	7 ngày làm việc
	<i>13.2.Trường hợp phải thành lập hội đồng thẩm định do triển lãm có nội dung không thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch; triển lãm có quy mô quốc gia, quốc tế hoặc nội dung phức tạp</i>	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	15 ngày làm việc	15 ngày làm việc
*	<i>Nghệ thuật biểu diễn</i>			
14	Thủ tục Tổ chức biểu diễn nghệ thuật trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp trong khuôn khổ hợp tác quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	15 ngày làm việc	15 ngày làm việc
15	Thủ tục Tổ chức cuộc thi, liên hoan trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp toàn quốc và quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	5 ngày làm việc	5 ngày làm việc
16	Tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	15 ngày làm việc	15 ngày làm việc
17	Ra nước ngoài dự thi người đẹp, người mẫu	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	5 ngày làm việc	5 ngày làm việc
*	<i>Văn hóa cơ sở</i>			
18	Thông báo tổ chức lễ hội (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 23/6/2025	7 ngày làm việc	7 ngày làm việc

19	Đăng ký tổ chức lễ hội (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 23/6/2025	17 ngày làm việc	17 ngày làm việc
20	Cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cấp tỉnh	Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 13/01/2025	10 ngày làm việc	10 ngày làm việc
21	Cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 13/01/2025	10 ngày làm việc	10 ngày làm việc
22	Cấp giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cấp tỉnh	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	7 ngày làm việc	7 ngày làm việc
23	Cấp giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	7 ngày làm việc	7 ngày làm việc
24	Thủ tục Thông báo sản phẩm quảng cáo	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	5 ngày làm việc	5 ngày làm việc
25	Thủ tục Thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025/	5 ngày làm việc	5 ngày làm việc
26	Cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	10 ngày	10 ngày
27	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	10 ngày	10 ngày
28	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	10 ngày	10 ngày
*	<i>Hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế chuyên ngành văn hóa</i>			

29	Thủ tục thông báo nhập khẩu văn hóa phẩm (trừ di vật, cổ vật) không nhằm mục đích kinh doanh cấp tỉnh	Quyết định số 677/QĐ-UBND ngày 26/3/2025		
	29.1. Trường hợp đảm bảo đủ điều kiện nhập khẩu	Quyết định số 677/QĐ-UBND ngày 26/3/2025	Cấp ngay	Cấp ngay
	29.2. Trường hợp phát hiện văn hóa phẩm cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu	Quyết định số 677/QĐ-UBND ngày 26/3/2025	16 giờ làm việc (2 ngày làm việc)	16 giờ làm việc (2 ngày làm việc)
30	Thủ tục kiểm tra chuyên ngành văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh trước khi xuất khẩu cấp tỉnh	Quyết định số 677/QĐ-UBND ngày 26/3/2025	12 ngày	12 ngày
31	Xác nhận danh mục sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu cấp tỉnh	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	10 ngày làm việc	10 ngày làm việc
*	Lĩnh vực Thi đua khen thưởng			
32	Xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	90 ngày	90 ngày
33	Xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	90 ngày	90 ngày
34	Xét tặng danh hiệu Nghệ sĩ nhân dân (đối với Hội đồng cấp cơ sở tại địa phương)	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	155 ngày	155 ngày
35	Xét tặng danh hiệu “Nghệ sỹ ưu tú” (đối với Hội đồng cấp cơ sở tại địa phương)	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	155 ngày	155 ngày
36	Xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	80 ngày	80 ngày
37	Xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	80 ngày	80 ngày

*	Lĩnh vực Hợp tác Quốc tế			
38	Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận thành lập và hoạt động của chi nhánh cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	15 ngày làm việc	15 ngày làm việc
39	Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận thành lập và hoạt động của chi nhánh cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	7 ngày làm việc	7 ngày làm việc
40	Thủ tục Gia hạn Giấy chứng nhận thành lập và hoạt động của chi nhánh cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	5 ngày làm việc	5 ngày làm việc
A7	Lĩnh vực Gia đình			
1	Thủ tục cấp lần đầu Giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	10 ngày làm việc	10 ngày làm việc
2	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	3 ngày làm việc	3 ngày làm việc
3	Thủ tục cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	10 ngày làm việc	10 ngày làm việc
A8	Lĩnh vực Thể dục thể thao			
1	Đăng cai tổ chức giải thi đấu vô địch từng môn thể thao của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	10 ngày	10 ngày

2	Đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu thể thao thành tích cao khác do liên đoàn thể thao tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	10 ngày	10 ngày
3	Đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu do liên đoàn thể thao quốc gia hoặc liên đoàn thể thao quốc tế tổ chức hoặc đăng cai tổ chức	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	10 ngày	10 ngày
4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc
5	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc
6	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp thay đổi nội dung ghi trong Giấy chứng nhận	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc
7	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc
8	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Đấu kiếm thể thao	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc
9	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng ném	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc
10	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Wushu	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc
11	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Leo núi thể thao	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc

12	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng rổ	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc
13	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Yoga	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc
14	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Golf	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc
15	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Cầu lông	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc
16	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Taekwondo	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc
17	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Karate	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc
18	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bơi, Lặn	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc
19	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Billiards & Snooker	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc
20	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng bàn	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc
21	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Dù lượn và Điều bay	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc
22	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Khiêu vũ thể thao	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc
23	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thẩm mỹ	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc

24	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Judo	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc
25	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thể hình và Fitness	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc
26	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lân Sư Rồng	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc
27	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ đạo thể thao giải trí	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc
28	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quyền anh	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc
29	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ cổ truyền, Vovinam	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc
30	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng đá	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc
31	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quần vợt	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc
32	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Patin	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc
33	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bắn súng thể thao	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc
A9	Lĩnh vực Du lịch			
1	Công nhận Khu du lịch cấp tỉnh	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	60 ngày	60 ngày

2	Công nhận Điểm du lịch	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	30 ngày	30 ngày
3	Cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	10 ngày	10 ngày
4	Cấp lại giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc
5	Cấp đổi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc
6	Thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc
7	Thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp giải thể	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc
8	Thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp phá sản	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc
9	Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc
10	Cấp Giấy chứng nhận khóa cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch nội địa và hướng dẫn viên du lịch quốc tế	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	10 ngày	10 ngày

11	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lưu hành nước ngoài	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025		
	Trường hợp 1: nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện phù hợp với cam kết của Việt Nam trong các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên		07 ngày làm việc	07 ngày làm việc
	Trường hợp 2: nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện không phù hợp với cam kết của Việt Nam hoặc doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lưu hành nước ngoài không thuộc quốc gia, vùng lãnh thổ tham gia điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên		13 ngày làm việc	13 ngày làm việc
12	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lưu hành nước ngoài trong trường hợp chuyển địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc
13	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lưu hành nước ngoài trong trường hợp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện bị mất, bị hủy hoại, bị hư hỏng hoặc bị tiêu hủy	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc
14	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lưu hành nước ngoài	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025		

	Trường hợp 1: việc điều chỉnh nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện không dẫn đến Văn phòng đại diện có nội dung hoạt động không phù hợp với cam kết của Việt Nam hoặc doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài không thuộc quốc gia, vùng lãnh thổ tham gia điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên		05 ngày làm việc	05 ngày làm việc
	Trường hợp 2: việc điều chỉnh nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện dẫn đến Văn phòng đại diện có nội dung hoạt động không phù hợp với cam kết của Việt Nam hoặc doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài không thuộc quốc gia, vùng lãnh thổ tham gia điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên		13 ngày làm việc	13 ngày làm việc
15	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc
16	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	10 ngày	10 ngày
17	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	15 ngày	15 ngày
18	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	15 ngày	15 ngày
19	Cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	10 ngày	10 ngày
20	Cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	10 ngày	10 ngày

21	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ thể thao đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	20 ngày	20 ngày
22	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ vui chơi, giải trí đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	20 ngày	20 ngày
23	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ chăm sóc sức khỏe đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	20 ngày	20 ngày
24	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	20 ngày	20 ngày
25	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	20 ngày	20 ngày
26	Công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1 sao, 2 sao, 3 sao đối với khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, tàu thủy lưu trú du lịch	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	30 ngày	30 ngày
B	TTHC CẤP XÃ			
A1	Lĩnh vực Văn hóa			
1	Tiếp nhận hồ sơ đăng ký lễ hội quy mô cấp xã	Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 23/6/2025	15 ngày làm việc	15 ngày làm việc
A2	Lĩnh vực phát thanh truyền hình và thông tin điện tử			
1	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 23/6/2025	15 ngày	15 ngày
2	Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 23/6/2025	5 ngày làm việc	5 ngày làm việc
3	Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 23/6/2025	5 ngày làm việc	5 ngày làm việc

4	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 23/6/2025	5 ngày làm việc kể	5 ngày làm việc
A3	Lĩnh vực Gia đình			
1	Cấm tiếp xúc theo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	12 giờ	12 giờ
2	Hủy bỏ Quyết định cấm tiếp xúc theo đơn đề nghị	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	12 giờ	12 giờ